Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI SÁU. — SỐ THỨ 3255 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ BẢY 28 JANVIER 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 7712

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

NĂM MỚI

Thế nào là năm mới? là cái buổi năm cũ đã qua đi, năm mới lại bắt đầu, trong một năm ba trăm sáu mươi lăm ngày lại mới bắt đầu tính lại. Người đi học thì mong học hành tiến tới hay là thi cử may mắn hơn năm trước, người làm ruộng thì mong mưa gió thuận hòa và mùa màng phong thu hơn năm mới; người đi thương thì mong hàng hóa tiêu thụ, mối hàng tăng tiến hơn năm trước; người làm thợ thì mong kỹ xảo tinh tiến, nghề nghiệp thịnh vượng hơn năm trước. Cả bao nhiêu người ở trong xã-hội, từ người sang cho đến người hèn, từ người giàu cho đến người nghèo, không cứ làm nghề nghiệp gì, không cứ ở địa-vị nào, ai cũng có ở trong óc một sự ước mong rất to tát, một sự tin cậy rất vững chắc, cho nên cảnh vật hiện ra trước mắt cái gì cũng sáng sủa cũng tươi vui, đủ khiến cho người ta thỏa lòng sướng mắt. Ấy cái cảm súc của người ta ở cái buổi năm mới bắt đầu này như thế đó.

Phải, đã đành rằng thế, nhưng việc gì cũng cốt ở người, người muốn hay thì được hay người làm dở thì mới hóa dở. Nước Nam từ khi dựng nước đến nay, đã mấy nghìn năm, mà trong nước toàn theo lối cũ, chính trị cũ, học thuật cũ, tập tục cũ, cho đến trăm nghề nghìn nghiệp, cái gì cũng noi theo lối cũ, nhân tuần cẩu thả, càng ngày càng thêm cũ mãi ra, khiến cho nước Nam vẫn là một nước văn-hiến ở cõi Á-đông văn trị võ công cũng lắm lúc rực rỡ hưng thịnh, mà gặp lúc bốn bề giao thông, tranh khôn thi khéo, thì cơ hồ không thoát khỏi cái công lệ đào thải, không đứng vững ở trên mặt địa-cầu. Vào khoảng vài ba mươi năm nay, từ ngày có cái phong trào duy tân, cái văn-hóa của Thái-tây đã truyền bá sang nước Nam, cái hay cái tốt của người đã bày sờ sờ ra trước mắt, người mình mới giật mình tỉnh ngộ, đua nhau về cuộc duy tân, việc gì cũng muốn duy tân, ngồi đâu cũng nghe nói duy tân. Trong cái thời-kỳ hai ba mươi năm ấy, nào là phong tục cải-lương học-thuật cải-lương, cho đến cách phục sức lối cư xử, cái gì cũng dần dần đổi cũ thay mới cả. Nghề nông nghề công nghề thương cho đến trăm nghề nghìn nghiệp, đều đã đổi theo cách mới, xem ra cũng đã có tiến-bộ hơn xưa. Nhất là ở các nơi đô hội thị thành, sự làm ăn thật đã có phát đạt, cảnh tượng thật có cải quan, khác hẳn hai, ba mươi năm về trước, đó cũng thật là một việc đáng ghi nhớ và đáng vui mừng cho sự tiến-hóa của dân-tộc Việt-Nam ta vậy.

Ấy từ bấy giờ về trước thì như thế đó, còn từ bây giờ giở về sau, sự tiến hóa mau hay chậm, cuộc duy tân hay hay dở, đều trông vào cái tuệ não và cái năng lực của quốc dân. Nếu người mình ai cũng có con mắt tinh để xem xét, cái bụng tinh để suy nghĩ, biết cái hay cái tốt của người, lại biết cái dở cái xấu của mình, biết cái gì hợp với tính tình và trình độ của mình thì học lấy, biết cái gì không hợp với tính tình và trình độ của mình thì dẫu có hay có tốt, mình cũng đừng nên học vội. Còn những cái xấu cái dở của mình, đã khiến cho trí dân lú lấp, khí dân yếu hèn, sự tiến hóa rất là chậm trễ, phải đứng vào trong vòng liệt bại đã bao nhiêu năm nay, thì cùng nhau hết sức đổi lại, để bòng đua đuổi cho kịp người, Tuy mất bò mới lo làm chuồng, cử động cũng có chút chậm trễ, nhưng nếu từ nay biết cùng lòng hợp sức, học lấy cái hay cái tốt của người, để chữa cái dở cái xấu của mình, trông làm gương sáng của người, mà cùng nhau sửa đổi lấy mình, trí-thức một ngày một mở-mang, học-vấn một ngày một tiến tới, nghề nông, nghề công, nghề thương cho đến trăm nghề nghìn nghiệp, đều đủ sức đua tranh với người, khiến cho dân-tộc Việt-Nam thêm một tuổi một khôn, không phải ở lâu cái thời-đại ấu-trĩ, nước Việt-Nam thêm một năm một mới, không phải ở lâu cái thời-đại bán khai, nước Nam ở cái thế kỷ thứ hai mươi này, không phải là nước Nam từ thế-kỷ thứ mười-chín giở về trước nữa, thế thì cứ mỗi lần đến cái buổi năm mới mới bắt đầu này, thật cũng đáng ghi nhớ và đáng vui mừng lắm.

Không thế mà chứng nào tật ấy, thói cũ cứ giữ lấy khư khư, người thì ganh đua về đường vật-chất, chỉ nhân dịp tết mà trang-hoàng phô trương, người thì xiêu theo cái tính chơi bời, chỉ nhân dịp tết mà lu bù cờ bạc, khắp thành-thị cho đến thôn quê, nào là hội hè đình đám, đền nọ phủ kia, kéo nhau đi lũ lượt, cuộc mua vui kéo dài mãi hết mấy tháng xuân, quả như câu ca rao của ta: « Tháng giêng ăn tết ở nhà, tháng hai cờ bạc, tháng ba hội hè ». Cứ mỗi năm một lần, bắt đầu năm thì lại bắt đầu cái dại, mà cái dại lại kéo dài mất một phần tư trong năm, Đời người phỏng được bao lăm, cứ dại mãi thì biết bao giờ khôn, cứ mê mãi thì biết bao giờ tỉnh, ở cái buổi hơn được kém thua, sự sinh tồn cạnh tranh rất là kịch liệt này, mình là một nước nghèo ít của nghèo, người hèn sức mọn, cùng nhau gắng gỏi làm việc, người ta một thì mình trăm, người ta mười thì mình nghìn, còn chưa chắc đã có đủ sức đua đuổi kịp người, phương chi lại còn phóng túng hoang xa, quăng tiền bạc phí thì giờ vào những nơi vô dụng, thế chẳng phải là một việc đáng tiếc và đáng lo lắm dư?

Nay nhân dịp năm mới, ký-giả xin theo thói thường kính-chúc anh em chị em đồng bào ta vạn sự như ý, năm mới tốt hơn, và lại xin thuật lại câu trong kinh Thi để nhắc lại cho anh em chị em ta cùng nghe: « Cuộc chơi vui chớ có say đắm, xin đều nghĩ đến chức nghiệp của mình.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 21 và 21 Janvier 1928

Nước Pháp

Tại thứ dân nghị-viện

Ngày thứ sáu thứ dân nghị-viện đã bàn đến những lời chất vấn về các cuộc biểu tình cộng-sản trong độ tháng août, bênh vực cho Sacco, và Vanzetti, M. Piquemal (cộng-sản) trách M. Albert Sarraut dựng tâm nói ấy là do sở cảnh-sát gây nên cuộc biểu tình trong tháng août. M. Piquemal công kích hữu đảng, và ông nói những lời làm cho nghị-viện đều lấy làm bất bình, mà M. Albert Sarraut thì cho là lời đã mạt quá không đáng đáp lại làm chi. Sau đến M. Chassaigne (Hữu-đảng), và M. Taittinger thì cho rằng các cuộc biểu tình ấy là do hội đồng cộng sản quốc-tế dự bị xui giục đã lâu mà gây nên, rồi ông hỏi quan tổng trưởng bộ nội vụ định xử-trí thế nào để tránh cho khỏi xảy ra những việc như thế nữa. Vì câu hỏi ấy các ông nghị-viên cộng sản làm rầm rĩ lên, ông nghị-trưởng phải hoãn hội-đồng, định đến ngày thứ sáu sẽ xét nốt lời chất vấn.

Một bản giao ước thương-mại

Bản giao ước thương-mại của Pháp với Thụy-sĩ điều đình mấy tháng giời thì mới ký. Nước Pháp ưng giảm quan thuế về mấy thứ sản vật, mà nước Thụy-sĩ cũng ưng giảm quan thuế về mấy thứ.

Việc thương mại

Trong năm 1927, số thương-mại nhập-cảng là 52 852.760 000 francs, so với năm 1926 giảm đi 6,745,000,000 fr; số xuất-cảng là 55,824 717,000 francs giảm đi 4,453,2[illegible]3,000 francs.

Một bản lệnh về Đông dương

Quan báo có đăng một bản luật ưng chuẩn bản lệnh ngày 12 mars 1928 sửa đổi quan thuế xuất cảng Đông-dương, và đem bản lệnh ấy đổi làm một bản luật pháp. Lại đăng một bản lệnh định rằng cái số tiền vốn của các công-ty có trụ sở ở Đông-dương, phải tính bằng bạc đồng Đông-dương. Các số tiền tính bằng francs kê trong khoản thứ I ở bản luật năm 1867, do bản luật năm 1893 sửa đổi lại, sẽ đổi làm bạc theo giá là 5 francs

Cái độc quyền của nhà ngân-hàng Đông-dương

M. Léon Perrier đáp lại một câu hỏi về cái độc quyền của nhà Đông-dương ngân-hàng có nói ngài phải dùng các cách giới-hạn dần dần cho đến khi cái tình thế có thể độ trình nghị-viện được một bản dự án luật-pháp ấn định cái thể lệ phát hành giấy bạc ở Đông-dương. Ngài sẽ nhân cái ý kiến của nghị-viện và của Đông-dương mà sẽ sắc giải quyết cái vấn đề ấy.

Nước Áo

Việc chở lậu đại bác

Ở Vienne có tin rằng nước Hung-gia-lị đã mời nước Áo nhận lấy năm cái toa chở lậu đại bác, nhưng nước Áo không ưng-nhận, để còn xét rõ xem người đóng gửi đại bác ấy là ai.

Hoa-kỳ

Việc bầu cử tổng-thống

Các báo đăng tin rằng có lẽ sau này M. Coolidge phải nghe lời thúc bách của đảng cộng hòa, mà lại ra ứng-cử chức tổng thống.

Cuba

Cuộc hội nghị Đại Mỹ

M. Puyrelon, đại biểu của nước Argentine có nói mọi lẽ khó khăn về việc thi hành cái khoản tối huệ quốc. Cái khoản ấy vốn là một cái ý-tưởng về cái chủ-nghĩa Đại-Mỹ. Ông bàn nên giảm các ngạch quan thuế, cho các nông-sản được tự do thông hành, và tổ-chức một ngạch cảnh sát vệ sinh.

Nước Đức

Một chiếc tàu bị nạn

Ở Hambourg có tin rằng ở miền bờ bể Na-uy có một chiếc tàu Đức tên là tàu *Albatros* kéo chiếc tàu Na-uy tên là *Maurilia* gặp phải bão, thì tàu *Albatros* bị đắm, 13 người thủy-thủ chết. Tàu *Maurilia* vào được bờ.

Nước Bỉ

Một việc tiến bộ trong việc chế súng đại-bác

[illegible] bắn thia được một cách rất dễ, như vậy đỡ tốn tài giờ luyện lính bắn súng. Việc thí nghiệm được như ý.

Đan-mạch

Một thứ súng bắn tàu bay

Một ông kỹ-sư Đan-mạch tên là Arnold Christensen có chế được một thứ đại-bác mới có thể bắn được hơi ngạt lên tàu bay. Nhiều nhà chuyên-môn nói rằng vì cái phép mới ấy, nghề hàng không nhà binh sẽ phải sửa đổi nhiều.

Nhật-bản

Việc bầu cử nghị-viện

Thứ-dân nghị-viện giải tán.

Đến ngày 20 Février sẽ tổng tuyển cử.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 18 janvier 1928

Lại có cuộc vận-động hòa-bình

Vương-sĩ-Trân có gửi một bức thư cho Diêm-tích-Sơn, xin đứng ra điều đình cuộc chiến tranh Sơn-tây và Phụng-thiên.

Những người ba tỉnh Thiểm-tây Cam-túc, Sơn-tây ở Bắc-kinh có mở hội vận-động hòa-bình, cử Dương-Anh đứng đầu.

Lại có tin ở Bắc-kinh rằng các vị thân-sĩ ở ba tỉnh Cam-túc, Thiểm-tây, Sơn-tây hiện đã phát khởi việc vận-động hòa-bình, đã tổ chức ra hội *Hoa bắc hòa bình vận động liên-minh.*

Mười ba người cộng-sản bị bắn ở Vũ-xương

Hôm vừa rồi cục Công-an ở Vũ-xương có phái lính cảnh-sát đến vây nhà hội-quán Kỳ-dương ở chân Bạch-sa, bắt được 13 người đảng cộng-sản, Trong số đó có cả con giai và con gái, lập tức đem bắn chết ngay.

Cuộc chiến-tranh ở phía nam tỉnh Trực-lệ

Quân Phùng-ngọc-Tường và quân Phụng-thiên luôn trong mấy ngày đánh nhau ở phủ Đại-danh rất là kịch-liệt, Chử-ngọc-Phác đem hết quân bản-bộ ở đường Kinh-Hán đến Đại-danh. Vì một trận đánh nhau ở phía nam Trực-lệ ấy có quan hệ đến chiến-cục Bắc-phương rất to, cho nên hai bên đều lấy làm chú trọng lắm.

Chiều ngày 14 Trương-tác-Lâm có triệu tập một cuộc hội nghị quyết hạ lệnh cho các đạo quân Phụng-thiên, Trực-lệ và Sơn-đông hợp sức lại để chống lại quân Phùng-ngọc-Tường ở phía bắc sông Hoàng-hà. Trương lại định cuộc chiến tranh ở Trác-châu đã xong, sẽ đem tướng Vạn-phúc-Lân xuống phía nam để đối phó với Phùng-ngọc-Tường.

Có tin rằng Phùng-ngọc-Tường sẽ qua sông Hoàng-hà để đốc chiến.

Sứ đoàn lại nghị tăng binh

Có tin ở Bắc-kinh rằng vì thấy cuộc chiến tranh ở phía nam Trực-lệ đang kịch liệt, tình hình phía bắc Trung-hoa rất là nguy ngập, nên công sứ đoàn có mở cuộc hội nghị, bàn về việc đem thêm quân ngoài vào, để bảo hộ kiều dân, nhất là từ Thiên-tân đến Bắc-kinh rất là khẩn yếu. Công sứ các nước đều lấy đường đất xa xôi, việc chở quân lính không được nhanh chóng, e rằng lúc khẩn cấp không thể ứng cứu kịp, nên công sứ Anh có bàn rằng nước Nhật ở gần hơn cả, thì xin nước Nhật đem quân sang Trung-hoa, để đảm nhận lấy việc ấy. Công sứ Nhật nói còn phải đợi mệnh lệnh của bản chính phủ đã.

Còn việc tiễu trừ giặc bể ở phía nam Trung-hoa, công sứ đoàn cũng có bàn đến. Công-sứ Anh bàn rằng sẽ [illegible] nếp. Công sứ Nhật nói việc ấy cũng còn phải hỏi ý bản chính phủ. Chỉ có công-sứ Mỹ thì phản đối hẳn, nói rằng những giặc bể ở trong phạm bộ của Trung-hoa, trừ tiễu hay không đều thuộc về chủ quyền của Trung-hoa cả, nếu các nước liên hợp để tiễu trừ, thì lại là can dự đến nội chính của Trung-hoa, nước Mỹ không thể tán thành được việc ấy.

(*Dịch báo Tàu*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Chiếc xe *auto* chở hành khách của tôi ở.... và đến nơi chẳng may có một người đi chuyến ấy có mang theo một ít nhựa vào trong đồ hành lý để người làm thương chính bắt được. Người ấy là hành khách chớ không quen thuộc gì tôi cả. Người ấy phải bắt đã đành, tôi không hiểu làm sao cái xe của tôi lại bị giữ lại không được chạy nữa. Tôi nhờ quí báo chỉ bảo cho tôi biết xe giữ như thế có đúng phép không? Vì thử người ấy đi tàu thủy hay đi xe hỏa thì tàu thủy và xe hỏa có thể bị giữ được không?

LỜI ĐÁP. — Điều 35 nghị-định quan Toàn quyền ngày 18 octobre 1921 về thuốc phiện có nói rằng:

« Phàm sự mang, sự bán hay là nhượng một thứ thuốc phiện không phải là thuốc ti thì phải phạt bạc từ 500 đến 2 000 quan, và phạt giam từ 2 tháng đến 3 năm.

Thuốc phiện ấy cùng những đồ vận tải sẽ phải tịch ký cho sở Thương-chính... »

Như vậy thì sở Thương-chính có thể tịch ký cả một cái toa xe-lửa hay một cái tàu thủy chở thuốc phiện lậu cũng được.

Ph. h-L.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Hễ ai không gửi tiền theo thì sở đã nguyên như cũ [illegible]

Việc Vân-nam

Ngày 24 janvier 1928

Việc chiến tranh

Quân của chánh phủ, đuổi các tướng Trương-nhữ-Kỳ, và Hồ-nhược-Ngu, mà đã trốn được trong khi Khúc-tĩnh thất thủ, và đánh quân của Quý-châu, hiện đã vượt khỏi đường cương giới tỉnh Quý-châu, và đã đặt hai đồn binh vào địa hạt Quý-châu, một đồn ở Bổ-an, trên đường từ Vân-nam-phủ đến Qui-dương, (tỉnh thành Quý-châu), một đồn ở Hoang-sao-Pa trên đường từ Nghi-lương đến Quý-châu qua Lục-lương. Quân của chánh phủ đóng ở hai đồn ấy về địa hạt Quý-châu, ở vào chỗ cách đường cương giới Vân-nam độ 40 và 25 kilom. Quân của chánh phủ muốn ngăn cấm không cho lính Quý-châu tràn vào địa hạt Vân-nam, chứ cũng không có ý tiến hành vào nữa.

Xuân thử đàm ân

Các viên chức trong ngạch quan-lại có tên sau này đều được ghi tên vào sổ thăng thưởng trong năm 1928.

Thăng tổng-đốc hạng nhì: M. Vi-văn-Định, tuần-phủ Hưng-yên.

Thăng tuần-phủ hạng nhất: M. Phạm-gia-Thụy, tuần-phủ, tại tòa Thượng-thẩm.

Thăng tuần-phủ hạng nhì: MM. Hoàng-thụy-Chi, án-sát Sơn-tây; Phan-đình-Hòe, án-sát Hà-đông; Phạm-hữu-Thành quyền tuần-phủ Phúc-yên.

Thăng án-sát hạng nhất: M. Vũ-Tuân án-sát Phúc-yên.

Thăng án-sát hạng nhì: Dương-tự-Nhu, quyền án-sát Hưng-yên; Phạm-văn-Hanh, tri-phủ Thuận-thành; Đào-hữu-Khôi, thương-tá Bắc-ninh; Dương-tự-Trác tri-phủ, ở Hà-đông.

Thăng chánh quản đạo: M. Hà-lương-Tín, quản đạo Mongcay.

Thăng tri-phủ hạng nhất: MM. Phạm-khách Khanh tri-phủ Yên-lãng, Tô-hộ-Thụy tri-phủ Kiến-thụy, Dương-văn-Am tri-phủ Tràng-định, Bùi-ngọc-Hoàn, tri-phủ Yên-khánh; Nguyễn-diệp-Quỳnh tri-phủ Tiên-hưng, Hoàng-hữu-Đôn tri-phủ Thái-ninh, Nguyễn-qui-Toản tri-phủ Phủ-yên.

Thăng tri-phủ hạng nhì: MM. Đàm-duy-Huyên tri-huyện Yên-mỹ, Vũ-thiện-Đạm, tri-huyện Cẩm-giàng; Phan-kế-Toại tri-huyện Mỹ-lộc, Vũ-đình-Khôi tri-huyện Hải-an, Vũ-hộ-Hoàng, tri-huyện Việt-yên, Nguyễn-ngọc-Thanh tri-huyện Gia-lâm.

Thăng tri-huyện hạng nhất: MM. Trịnh-xuân-Sham tri-huyện Nam-trực, Đoàn-văn-Thịnh tri-huyện Ân-thi, Nguyễn-Bách tri-huyện Văn-giang, Nguyễn-văn-Đông tri-huyện Thủy-nguyên, Nguyễn-văn-Thịnh tri-huyện Bình-xuyên.

Thăng tri-huyện hạng nhì: MM. Bùi-hữu-Kỳ tri-huyện ở Thái-bình, Phạm-hữu-Thái tri-huyện Gia-bình, Trần-văn-Lan tri-huyện Phong-doanh, Trần-văn-Quế tri-huyện Yên-lạc, Trần-văn-Liên tri-huyện Yên-dũng, Phạm-hy-Lương tri-huyện Kim-động.

Thăng tri-huyện hạng ba: MM. Trương-trọng-Hiên trợ-tá Nghĩa-hưng, Phạm-quang-Sán trợ-tá Hưng-nhân, Nguyễn-đức-Đan trợ-tá Thanh-trì, Nguyễn-quang-Đôn trợ-tá Gia-lộc, Phạm-gia-Khuê trợ-tá Kim-động.

Thăng chánh tri-châu hạng nhất: M. Chu-khải-Huy, chánh tri-châu Cao-lộc.

Thăng chánh tri-châu hạng nhì: M. Nghiêm-xuân-Hoàng, tri-châu Chợ-đồn.

Thăng tri-châu hạng nhất: MM. Phạm-duy-Ninh tri-châu Thoát-lãng, Dương-qui-Bản tri-châu Định-hóa, Lê-đình-Đôn tri-châu Đông-hỷ, Đinh-công-Xiêm tri-châu Kỳ-sơn.

Thăng tri-châu hạng nhì : MM. Lê-văn-Huân Tri-châu Thụy-vi, Nông-văn-Nuôi tri-châu Bắc-thắng, Bế-Lung tri-châu Mong-cay, Ng-trần-Phúc tri-châu Hữu-lũng, Cầm-văn-Khang tri-châu Sơn-la, Linh-quang-Vong tri-châu Bình-liêu.

Thăng tri-châu hạng ba : M. Deo-văn-Moun, tri-châu Lai.

Thăng bang-tá niên bổng 420 đồng : M. Hoàng-đức-Phương, bang-tá Đình-lập.

Thăng bang-tá niên bổng 300 đồng : M. Đinh-đức-Phong, thừa-phái Bình-gia.

Thăng chấn-úy niên bổng 420 đồng : M. Ma-văn-Mân, chấn-úy Định-hóa.

Thăng chấn-úy niên bổng 300 đồng : M. Ng-duy-Lễ, lệ-mục Bắc-kạn.

Thăng thông-phán hạng nhất : MM. Ng-đình-Gu, thông-phán Bắc-ninh ; Trần-văn-Tô, thông-phán Hưng-yên ; Ng-hữu Gu, thông-phán Hà-nam ; Phí-xuân-Đào, thông-phán Hải-dương ; Bùi-trọng-Quang, thông-phán Thái-bình ; Ng-Cư, thông-phán Vĩnh-yên ; Ng-đăng-Trịnh, thông-phán Hưng-yên ; Phạm-hữu-Dược thông-phán Thái-bình.

Thăng thông-phán hạng ba : MM. Ng-chí-Thuần, thừa-phái Sơn-động ; Ng-Kiên, thừa-phái Thanh-miện ; Ng-ngọc-Huyến, thừa-phái Hà-nam ; Ngô-đức-Hòa, thừa-phái Phủ-bình ; Ng-đạt Giuật, thừa phái Lạng-sơn ; Ng-văn-Giốc, thừa-phái Ý-yên ; Bùi-nguyên Quí, thừa-phái Thoát-lang ; Đặng-đình-Hạnh, thừa-phái Phú-xuyên ; Đỗ-Lang, thừa-phái Kiến-an ; Hoàng-quang-Cát, thừa-phái Hòa-an ; Ng-hữu-Giang, thừa-phái Cao-lộc ; Trần-văn-Can, thừa-phái Ngọc-hương ; Lê-tu-Dinh, thừa-phái Hà-nam ; Ng-thọ-Bành, thừa-phái Yên-mô ; Lê xuân-Độ, thừa-phái Phụ-dực ; Ng-văn-Tuân, thừa-phái Thái-bình ; Ng-hữu Giang, thừa-phái Lập-thạch.

Các viên chức trong ngạch quan-lại có tên sau này đều được thăng thưởng về dịp xuân thủ năm nay :

Thăng tổng-đốc hạng nhì : M. Vi-văn-Định.

Thăng tuần-phủ hạng nhất hàm tham tri (3.2) : M. Phạm-gia-Thụy.

Thăng tuần phủ hạng-nhì, hàm quang lộc tự khanh (3 2) : MM. Hoàng-thụy-Cai, Phan-đình-Hòe.

Thăng an sát hạng nhất hàm hồng lô tự khanh (4 1) : M. Vũ-Tuân.

Thăng an sát hạng nhì hàm hồng lô tự thiếu khanh (4.2) : MM. Dương-tự-Nhu, Phạm-văn-Hanh.

Thăng chánh quản đạo hàm hồng lô tự thiếu khanh (4 2): M. Hà-lương-Tín.

Thăng tri phủ hạng nhất hàm hàn lâm thị độc (5,1) : MM. Phạm-khắc-Khanh, Từ-bọ-Tuực, Dương-văn-Am Bùi-ngọc-Hoàn.

Thăng tri phủ hạng nhì hàm hàn lâm thị giảng (5,2) : MM. Đàm-huy-Huyến, Vũ-thiện-Đạm, Phan-kế-Toại Lê-đình-Trân, Đỗ kim-Ngọc.

Thăng tri huyện hạng nhất hàm Hàn-lâm trước tác (6.1): MM. Trịnh-xuân-Nham, Đoàn-v-Thịnh, Ng-Bách.

Thăng tri huyện hạng nhì hàm hàn lâm tu soạn (6.2): MM. Bùi-hữu-Ky, Phạm-hữu-Thái, Trần-văn-Lan.

Thăng tri huyện hạng ba hàm hàn lâm biên tu (7-1) : MM. Trương-trọng-Hiền, Phạm-quang-Sán, Ng-đức-Đan Ng-tiến-Độ, N.-văn-Ninh.

Thăng chánh tri châu hạng nhất hàm hàn lâm thị giảng (6-2) : M. Chu-thái-Huy.

Thăng chánh tri châu hạng nhì hàm hàn lâm trước-tác (6 1): M. Nghiêm-xuân-Hoàng.

Thăng tri châu hạng nhất hàm hàn lâm tu soạn (6-2); MM. Phạm-duy-Ninh, Dương qui-Biên.

Thăng tri châu hạng nhì hàm hàn lâm biên tu (7-1) : MM. Lê-văn-Huân, Nông-v-Nuôi, Bế Lung.

Thăng tri châu hạng ba hàm hàn lâm kiểm-thảo (7-2) : MM. Hoa-văn-Hoan, Trần-trọng-Đua, Hoàng-văn-Chung.

Thăng bang tá niên bổng 120 đồng : M. Hoàng-đức-Phương.

Thăng bang-tá niên bổng 300 đồng : M. Đinh-đức-Phong.

Thăng chấn úy niên bổng 420 đồng : M. Ma-văn-Mân,

Thăng chấn úy niên bổng 300 đồng : M. Ng-huy-Lễ.

Thăng thông phán hạng nhất hàm hàn lâm tu soạn (6-2) ; MM. Ng-đình-Gu, Trần-văn-Tô, Ng-hữu-Du, Phí-xuân-Đào.

Thăng thông phán hạng ba (sẽ có nghị định cho đổi hàm sau) : MM. Ng-chí-Thuần, Ng-Kiên, Ng-ngọc Huyến, Ngô-đức-Hòa, Ng-đạt-Giuật, Ng-văn-Giốc, Bùi-nguyên-Quý, Đặng đình-Hanh, Đỗ-Lăng.

VIỆC HANOI

Thời-tiết
7 giờ 24 độ
15 giờ 27 độ

Giá bạc. — Kể từ ngày 27 Janvier 1928, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 95

Tin tàu. — Tàu *Songbo* đến ngày thứ bảy 28 janvier hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Can'ton đường Hoihow, Fort-bayard và Hongkong.

Các thư-từ ở Hanoi sẽ đem xuống Ha'phong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ sáu 27 janvier.

Điện-tín của quan Toàn-quyền Varenne — Ngày 24 janvier, quan Toàn-quyền Varenne có gửi bức điện tín sau này sang cho quan quyền Toàn-quyền Đông-dương.

« Như tôi đã ngỏ ý trước, vì cái bổn-phận tôi phải được tự do ra ứng cử làm đại-biểu cho các nhà dự bảo cho tôi, nên tôi bất đắc dĩ phải xin thôi không ứng bổ sang lĩnh trọng-trách bên Đông-dương nữa. Tôi xin thôi không sang lĩnh cái trọng-trách bên Đông-dương, là cái trách-vụ tôi đã cáng đáng trong 30 tháng trời, tôi đã tận tâm kiệt lực gây dựng cho cuộc thịnh-vượng của Đông-dương, thật tôi cũng lấy làm tiếc lắm. Tôi dám quyết rằng cái công cuộc mà tôi đã gây nên ở Đông-dương, sau này chính ngài và các người giúp việc cho tôi sẽ cùng theo đuổi cùng một mục-đích khoáng hồng rộng rãi. Tôi gửi lời cám ơn và tỏ lòng nhớ tiếc mọi người đã giúp việc cho tôi. Tôi nhờ ngài tỏ cùng các chính phủ dưới quyền bảo hộ, là những chính-phủ tôi vẫn sẵn lòng tin cẩn, biết tấm lòng thâm tiếc của tôi về một sự quả quyết về một cái chính sách bảo hộ thành thực mà tôi đã thực hành ở xứ Đông dương sẽ là cái khuôn phép cho mọi việc thi thố của nước Pháp ở cõi Viễn đông.

Đối với nhân dân Đông-dương là những dân đã từng tỏ tình ái đối tôi, thì tôi nhờ ngài tỏ lời thân thiết chào biệt họ. Tôi mong rằng các dân ấy nay lại càng tỏ lòng tin cậy ở sự đại lượng thành tâm của nước Pháp, là nước hiểu biết cái bổn phận mình trong cái chức vụ đi bảo hộ, mà muốn làm cái bổn phận ấy, Nước Pháp chỉ nghe lời khuyên của lương tâm mình và những thói cũ truyền của mình thôi.

Ngày Tết vào nhà nào cũng có gói thuốc lá MÉLIA giấy đỏ, là vì hương vị thơm ngon nhất trong các thuốc vấn.

Thuốc chế hợp vệ sinh, và lại phong bằng giấy đỏ ngoạn mục hợp cảnh Tết, sắc đỏ là đều hay.

Các ngài biết phòng xa là khi có bệnh đến chữa quan đốc tờ BÙI-CỬ-NHÂN sẽ được một ông thầy có giá trị, danh-tiếng, chuyên môn trông-nom.
Hỏi lại: Hàng giò, 33, Hanoi.

Tại hiệu thuốc CHASSAGNE
59, phố Tràng-Tiền

Có bán Nước hoa
Ce que femme veut,
Pour être aimé,
Giá 2$50 một lọ

CINÊMA PALACE HANOI
Thứ tư 4 đến thứ ba 10 janvier 1928

La femme nue
En 10 parties
Người đàn-bà mình trần

Pierre Bernier cùng Loletie lấy nhau vì đôi chữ « Ái tình » yêu mến nhau rất quá đáng, chẳng quản gì đến cảnh nghèo khó, đồng tâm đồng lực làm ăn vui vẻ, đợi ngày hiển-vinh xung sướng.

Rouchard tuổi đã cao, bạn thân của Bernier, Rouchard có của, muốn dụ Loletie theo mình, nàng nhất tâm chung tín với Bernier không hề thăm tài bỏ nghĩa.

Có công mài sắt, có ngày nên kim, một ngày kia, Bernier nổi tiếng về một bức tranh họa con « người đàn bà mình trần » được thưởng lưng lẫy tiếng khắp nơi, chỗ nên giàu có, kẻ quý người trọng. Vợ chồng vui mừng xung sướng, bõ lúc hàn vi cực khổ. Ngờ đâu thay ! sự xoay biến thình lình nhanh như chớp, phút giờ sự xung sướng của gia đình Bernier đã đổi ra sầu thảm vô cùng bởi một tay hoàng-nữ de Chabran khuyến dỗ Bernier làm cho Bernier quá mê đến nỗi vợ chồng lìa nhau.

Loletie bị chồng bỏ, lận khổ khôn can cũng không được phải nhờ của cụ Rouchard, nương tựa làm thân Rouchard thấy vậy càng thêm kính phục lòng trung nghĩa của Loletie hết sức trông nom trong khi nàng buồn khổ.

Mưa qua gió lặng, một ngày kia Bernier bỗ thoát thân khỏi bẫy : de Chabran chán, giờ lòng bạc bẽo, bấy giờ mới thương vợ quay về, vợ chồng lại đoàn tụ như xưa, chữ « ái tình » lại càng thâm thiết.

Bắc-đẩu bội-tinh. — Các quan chức và tuần thương có tên sau này được thăng thưởng trong hàng Bắc-đẩu bội-tinh (Légion d'Honneur) :

Đệ nhất hạng (Grand croix)

S. E. Tôn-thất-Hân phụ-chính thân-thần.

Đệ tam hạng (Commandeurs)

Hoàng-thân Sutharot xứ Cao-mên S. E. Tôn-thất-Trạm, Tá-tôn-khanh.

Đệ tứ hạng (officiers)

MM. Sambuc luật-sư ở Saigon, Walter chánh sở Bưu-điện Đông-dương.

Đệ ngũ hạng (chevaliers)

MM. Aupbelle, kỹ-sư thượng hạng chánh sở Trị-thủy; Ballous, quan cai-trị xin nghỉ làm kỹ-nghệ tại Saigon; Bey Landry buôn bán tại Hanoi, Cunhac, Renault, Richomme, Servoise là các quan cai-trị hạng nhất; Deyme, quyền chánh thương-chính Đông-dương; Dronet, quan cai-trị hạng nhì; Guibier chánh sở kiểm lâm; Labung-Bou-naire, thầy thuốc thượng hạng ngạch y-tế, Nadaud, chánh sở mật-thám, Potier, phó chưởng-lý Saigon, Bùi-huy-Tiến tuần-phủ Bắc-giang, Hoàng-Kiêm tuần-phủ Trung-kỳ. Lê-văn-Co, đốc phủ-sứ Nam-kỳ, Nguyễn-hữu-Thân thư ký thượng hạng hạng ngạch tòa sứ Cao-mên, Nguyễn-tấn-Lợi đốc phủ-sứ Nam-kỳ, Trương-tấn-Vị tri-phủ hàm, Lương-văn-Phúc tuần phủ hạng nhì tại Bắc-kỳ.

Tại phủ Thống-sứ. — Quan quyền Thống-sứ Graffeuil cùng với quan chánh văn phòng Delsalle sáng hôm qua có đi kinh-lý tại Quảng-yên. Buổi chiều lại về Hanoi.

Ngạch cai-trị. — M. Armant thái-sự ngoại hạng ngạch cai-trị hết hạn nghỉ nay đổi đi tòa sứ Hà-đông.

Một buổi diễn kịch bị cấm. — Các học-sinh Nam-kỳ đã định từ trong năm đến đầu tháng giêng này diễn hai buổi hát lấy tiền giúp cho hội Nam-kỳ tương-tế. Giấy phép đã được rồi, đến khi sắp diễn, sở mật-thám cho là về hát có ý phản đối Pháp nên đã xin cấm buổi hát ấy.

Cái trộm ở Hòa-bình. — Cái số 14.000 đồng mất trộm ở kho bạc Hòa-bình cứ mỗi ngày thấy dần mãi. Nay sở mật-thám lại tìm ra được [illegible] hang trong rừng. Tính ra chỉ còn thiếu có hơn một nghìn bảy nữa thôi. Mấy người lính bị bắt thì khai là bắt được. Vậy đứa ăn trộm là ai vẫn chưa biết.

Thủy-thủ tàu Anh đến chơi Hanoi. — Đến sáng ngày thứ bảy thủy-thủ các chiến-hạm của Anh sẽ lên chơi Hanoi, có 20 quan võ và 30 người vừa hạ-sĩ vừa lính thủy lên, một phần bằng auto, một phần bằng xe lửa. Buổi tối hồi 8 giờ thành phố sẽ đãi tiệc tại phòng nội-đồng.

Đội Durupt được tạm tha. — Đội Durupt được tòa án đại-hình tha về vụ khảo đã và bắn chết tù ở Lai-châu sau lại bị Tòa án binh bắt về việc thuốc phiện thì nay đã được tạm tha.

Tòa án Đại-hình. — Đến chiều 1er février hồi 3 giờ thì tòa án sẽ lấy cung các người bị cáo là lần cuối, và chiều hôm sau thì sẽ rút thăm lấy các ông hội thẩm Tây Nam để dự hội-đồng trong vụ tháng février.

Hà thành Hợp-thiện hội. — Bản hội có lời kính cáo các thập phương cùng liệt vị quí hội-viên và các nhà có mộ kỳ tặng tại Phúc-trang hội, đến ngày mồng bảy tháng giêng ta là ngày chủ-nhật 29 janvier 1928 chùa Hợp-phúc tại Phúc-trang bản-hội có làm lễ thượng-nguyên.

Vậy xin mời liệt-vị quá bộ, trước là lễ phật sau vãng cảnh, sáng tự chín giờ đến ba giờ chiều.

Nay kính mời
Hợp-Thiện hội

PHÒNG-THĂM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 16 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32 giấy nói số 286

Trung Bắc Học Hiệu. — Đến thứ hai 30 janvier là ngày mồng 8 ta khai trường.

Các giấy xin học phải gửi đến ông hiệu-trưởng ở 22 phố Nhà thờ (rue Lamblot).

Lớp học tối thì đến 1er février mới khai giảng.

Tòa án Binh. — Trong các việc tòa xử phiên ngày 24 Janvier, có những việc sau này :

Lăng mạ người trên. — Một hôm người lính Le Béon đóng ở Huế say rượu, người đội là Faggiani trình, phải phạt giam 15 ngày. Được mấy hôm, nhân dịp hội 14 Juillet, có lệnh tha cả cho mọi người bị phạt. Le Béon được tha, ra hàng rượu uống rượu. Tình cờ lại có cả viên đội Faggiani ngồi uống rượu ở đấy, nhưng Le Béon không biết. Nhân có vài người bạn ngồi trong hàng rượu, thấy Le Béon đã được ra, liền hỏi rằng đã chịu phạt hết hạn rồi ư mà đã ra Le Béon liền nói số người đội mấy câu. Người đội liền đứng dậy cầm tay Le Béon bắt phải về trại. Le Béon không nghe, lăng mạ người đội thậm tệ, dùng cả người đội tạt cả lên ; rồi chạy trốn ; sau phải gọi mấy người khác đuổi theo mới bắt được Le Béon giải về trại.

Tòa phạt Le Béon hai tháng tù án treo.

Ăn cắp cà phê. — Ngày 19 Juillet 1927, nhân của kho lương thực ở Đáp-cầu để ngỏ cho người vào lấy bột làm bánh ; người lính Trần-văn-Lan thừa cơ lẻn vào lấy trộm ngay 13 cân cà phê cho vào một cái bị, ném qua tường ra bãi cỏ ; rồi chờ lúc vắng chạy ra lấy đem về nhà ; chẳng may có người lính cảnh sát biết. Lan liền vứt bị cà phê ra mà chạy thục thảo, nhưng về phúc lại có người lính cảnh sát khác bắt được. giải về nép.

Tòa phạt Trần-văn-Lan một năm tù án treo.

Ăn cắp vòng bạc — Người lính Ngô-văn-Sem can tội mở hòm ăn cắp của một người Mèo tên là Lang-cha-Lì ở làng Sae-hou-Loum. Tòa phạt một năm tù.

Đổi giấy khai sinh. — M. Vũ-huy-Quang ở hàng Bông số 35 có viết thư cho bản báo để cải chính mấy câu đăng trong số báo hôm qua rằng M. Vũ-huy-Quang xin [illegible] đổi giấy khai sinh cho các con là M. Quang khác, chứ không phải ông.

Giấy bạc giả nhiều quá. — Không bao giờ giấy bạc giả thấy nhiều như độ rày, khiến cho những người tiêu bạc giấy phải cẩn thận lắm mà cẩn thận cũng khó phân biệt ngay được thế nào là giấy thật giấy giả.

Xem ngay một tờ thông cáo của sở mật thám ngày hôm nay đã thấy xét đến ba việc là: việc hai người là Triệu-tiến-Bửu, và Triệu-tiến-Quang lưu hành giấy giả một trăm, việc lý-trưởng Nhân-la-thượng huyện Ân-thi (Hưng-yên) phạm hành giấy bạc giả một đồng và việc Trần thị-Lý và mấy người nữa làm giấy bạc giả 5 đồng. Các việc ấy hiện sở mật-thám đang xét.

Bỏ nhà đi đâu. — Mục Trịnh-thị-Phân ở phố hàng Bông Thợ-nhuộm số nhà 54, đến sở cẩm khai rằng hôm mồng 2 tết Đoàn-thị-Thi là con gái 15 tuổi trốn nhà đi mất và có đem đi 215 đồng bạc và các đồ nữ-trang.

Phát hỏa. — Ngày hôm qua hồi 4 giờ chiều phát hỏa tại số nhà 34 ở phố Chanceaulme và một nhà số 181 bis đường Huế vì đốt pháo bất cẩn. May người ở trong nhà chữa tắt được ngay, người không ai sao gì.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh theo giá rất rẻ.

Không nỡ bọc chân lại

Dù người nhũn-nhặn tín đạo [illegible] đâu, nếu đã dùng đến những kiểu bít tất của bản-hiệu. Thực không còn mấy ai là đang làm dùng miếng da hay miếng da (1) cho chân lại nữa. Mà thật thế, nếu quí khách không tin xin mời quí bộ lại bản hiệu, xem nhời nói trên kia có đúng không.

V. DEMANGE, Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Đối với đám ma. — Quan Đốc-lý Haiphong có bá-cáo như sau này :

« Quan Đốc-lý Ha'phòng xin công chúng làm ơn và nhất là những người đi xe *auto* có gặp đám ma bất cứ là theo tôn giáo nào, người nước nào thì nhường cho đám đi chứ đừng có làm đứt quãng ra ».

Lời bá-cáo ấy rất phải, thiết tưởng những người có giáo-dục ai cũng lấy làm phục lắm, vì xưa nay ta thấy các đám ma nhất là đám ma người Annam có bị các xe auto bóp còi rầm-rĩ chạy đâm ngang là thường, các chủ xe không biết kính nhường chi người chết cả.

Các chiến-hạm của Anh. — Các chiến-hạm của Anh có bốn chiếc địch-ngư-lôi *Bruce, Thracian, Somme* và *Sterling* đã tới bến từ 11 giờ sáng hôm qua. Sáng pháo-thủ của hải-cảng có bắn mười một phát để chào mừng. Quan đốc-lý Haiphong ra tận bến tàu để chúc mừng quan hạm-trưởng.

PHÚ THỌ

Hội Hiền-quan. — Đến ngày 13 và 13 tháng giêng ta này (3, 4 février 1928). tại làng Hiền-quan sẽ có mở hội thường niên, to lắm.

Hội này là hội đền thờ bà Lý-thiều-Hoa, nguyên làm tì tướng cho hai bà Trưng-Trắc, Trưng-Nhị thuở xưa.

Độ niên làng Hiền-quan mở ra hội này cốt là để ghi nhớ công đức bà Lý-thiều-Hoa.

Hội này có nhiều trò vui lắm. Đặc biệt nhất là có cuộc « đánh-phết » tức là một cuộc đánh trận theo lối ngày xưa, để kỷ-niệm cái võ-công của nước ta về thời ấy.

Làng Hiền-quan ở về bờ nam sông Hồng-hà, bên trên tỉnh lỵ Phú-thọ một chút. Ở Hanoi đi ô-tô lên, qua Phúc-yên, Vĩnh-yên, Việt-trì, Phú-thọ rồi sang đò là tới nơi.

Hoặc đi đường Sơn-tây, qua bến đò Trung-hà, sang Hưng-hóa, rồi đến Hiền-quan.

Đi xe lửa thì đi chuyến 6 giờ 35, đến 10 giờ 13 tới Phú-thọ, thuê xe tay ra bến đò, sang đò là tới Hiền quan.

11 giờ sáng thì rước sách tế lễ, 1 giờ chiều thì bắt đầu cuộc đánh phết.

Đời xưa, trong khoảng 50 năm đầu đệ nhất thế-kỷ, nghĩa là gần 2000 năm nay, có một ông tên là Hoàng-[illegible] một cái động gọi là Động-lăng-Xương thuộc huyện Thanh-chấn, (bây giờ tức là châu Thanh-sơn) về xứ Hưng-hóa. Nhà nghèo, hai vợ chồng phải đi kiếm cái mưu-sinh, nhưng vốn có lòng từ-thiện. Một hôm, cả hai vợ chồng lên rừng mãi kiếm củi, nằm ngủ dưới gốc cây đa, ông Hoàng-Phụ nằm mộng thấy một cô con gái tuyệt sắc đến bảo rằng : « Tôi là Sơn-thần ở đây. Tên tôi là Hoa-Lương. Đức Ngọc Hoàng Thượng-Đế biết ông là người có đức cả, ngài sẽ sai tôi xuống giúp đỡ ông về đường sinh-nhai. » Ông Hoàng-Phụ tỉnh dậy, thuật lại cho bà vợ nghe. Bà vợ đáp lại rằng : « Cuộc đời cũng như giấc chiêm bao ; vậy cái mộng này chẳng là một cái điềm hay ». Hai vợ chồng gánh củi về nhà. Được ít lâu thì bà vợ thụ-thai, sinh ra một người con gái chính giữa ngày mồng hai tháng riêng năm Quí-vị. Ông bố thấy nét mặt con gái rất là nghiêm-trang và có vẻ sang trọng, trong bụng biết ngay là Sơn-thần thác sinh và đặt tên là Thiều-Hoa.

Khi cô Thiều-Hoa mới có 16 tuổi, đã có nơi hỏi làm vợ, mà ý cha mẹ cũng muốn gả chồng cho. Nhưng cô nhất định không đi lấy chồng, xin ở nhà phụng-dưỡng cha mẹ cho vẹn hiếu-đạo và để đền ơn sinh-thành. Cha mẹ cũng chiều lòng, không ép uổng gì nữa. Cách được mấy tháng,

(Xem trang thứ ba cột thứ ba)

Công-ty khai mỏ hoàng và kền ở Đông-Pháp

Công-ty vô-danh đang thành lập theo luật nước Pháp

Hội-sở tại Hanoi, số 51, phố Gia-long

Mục-đích hội như sau này :

Khai-khẩn và làm cho có giá-trị những quặng nhất là quặng mỏ có chất hoàng và kền ở vùng Thanh-hóa (Trung kỳ) trong những khu đất mà các người sáng lập đã được phép khai khẩn.

Hội có phép tìm thêm hoặc mua những khu đất khác có quặng mỏ.

Hội có thể đặt, mua hay thuê các nhà máy và các đồ khí-cụ để khai-thác hoặc làm cho tăng giá-trị những quặng mỏ.

Hội có thể chế-tạo ra hoặc mua bán hay lợi-dụng những cách chế-tạo có quan-hệ đến mục-đích của hội.

Hội có thể chung vốn bằng cách hợp nhất, hùn phần, mua cổ phần, mua quyền-lợi trong các hội mà mục-đích cũng tương-tự như mục-đích của hội hay có thể giúp cho hội thịnh-đạt hơn.

Hội làm tất cả các công việc thuộc về kỹ-nghệ, canh-nông, thương-mại, lý-tài, động-sản hay bất động-sản có trực-tiếp hoặc gián-tiếp với mục-đích của hội.

Hạn hội định là 99 năm.

Ông A.R. Fontaine, thưởng thụ đệ tứ hạng Bắc-đẩu-bội-tinh, nhà kỹ-nghệ ở Hanoi số 57 phố Gambetta và ông François Labesse, nhà kỹ nghệ ở Paris số 15 phố de Clicy là hai người sáng lập đem chung vào hội :

1o Cái kết-quả về việc tìm tòi và khảo cứu về quặng mỏ mà hai ông đã thừa ông Neyron de Saint Julien và ông Péguet làm, những quặng mỏ đã tìm thấy trong khi khảo cứu về công-trình các ông giúp về việc lập hội.

2o Sự lợi dụng những tờ giao kèo để hễ hội lập xong thì hành động được, nhất là những phần của ông Ulysse Gayet-Laroche và cô Clémence Gayet-Laroche đều là nghiệp-chủ ở Hanoi, số 40 phố Gia-long đã hứa chung với ông Neyron de Saint Julien và ông Péguet là đại biểu của hai ông sáng-lập.

Theo như tờ giao-kèo thì ông và cô Gayet-Laroche đem chung vào hội, khi hội đã lập thành và đúng luật đang thi-hành :

1o Những mỏ cou rồng, Mercure, Vulcain, Némésie, Clémence, Comète, Sésame và Aladin rộng 5.745 mẫu tây 66 ở vùng Thanh-hóa (Trung-kỳ).

2o Những khu mỏ Jupiter và Minerve mỗi khu rộng 900 mẫu tây đã khai ở tòa sứ tỉnh Thanh-hóa ngày 14 tháng năm, năm 1926 (tờ khai số 191, 192) và có đơn rằng của họ tìm thấy trước tiên cả.

Vì những của đem sẵn cho hội thì hội sẽ chia :

A — Cho các nhà sáng lập 10 vạn phát-lăng để đền tiền khảo cứu và 2.000 phần sáng lập.

B — Cho ông và cô Gayet-Laroche 16.000 cổ phần mỗi cổ phần 25 p, 10 vạn bạc và 4 000 sáng lập.

Vốn hội là một triệu bạc chia ra làm 40 000 cổ phần mỗi cổ phần 25p, có tên người hùn hay không có tên 16 000 cổ phần thì chia cho ông và cô Gayet-Laroche còn 24.000 cổ-phần thì đang gọi. Lúc hùn phần thì phải nộp ngay một nửa tiền, còn thì sẽ nộp theo giấy gọi của Hội-đồng trị-sự.

Hội định đặt một vạn hai trăm cổ-phần sáng-lập, vô danh, mỗi cổ phần được 1/12000 cái lãi của tất cả các phần sáng lập. Số cổ-phần sáng-lập thì sẽ chia như sau này : 2000 cho hai nhà sáng-lập, 4000 cho người có mỏ chung vào hội, còn 6000 thì chia cho người hùn phần, cứ ai hùn bốn phần thì mỗi phần 25$ thì được một phần sáng-lập.

Đại hội-đồng thường niên thì sẽ họp sáu tháng sau khi tính toán sổ-sách xong rồi. Những hội-đồng thường-trực hoặc bất-thường thì họp tại hội-sở hoặc ở nơi khác miễn là phải đăng trước hai mươi ngày vào một tờ báo ở chỗ có hội-sở. Hội-đồng trị-sự có thể mời hội-đồng ở nơi khác chỗ có hội-sở và nhất là có thể mời hội đồng ở bên Pháp thì giấy mời hội-đồng phải đăng hai tháng trước trong một tờ báo ở chỗ có hội sở.

Hội-đồng để lập hội cũng phải đăng báo, lần đầu thì phải đăng trước một ngày, lần thứ hai thì phải đăng trước sáu ngày khi họp hội-đồng.

Năm của hội thì bắt đầu từ mồng một tháng giêng đến 31 tháng chạp tây.

Được lãi bao nhiêu phải để ra :

1· năm phần trăm theo luật-pháp để làm dự bị.

2· một số tiền để chia lãi cho các cổ-đông sáu phần một năm theo cái số tiền đã thu rồi. Nếu tiền lãi không đủ chia thì đến năm sau các cổ-đông không có quyền đòi thêm.

3· Còn bao nhiêu thì chia 15 % cho hội-đồng trị-sự.

4· Chừ tiền dự bị, tiền bảo-hiểm vv. còn bao nhiêu chia 75 % cho các cổ-đông và 25 % cho các phần sáng-lập.

Nếu hội phải giải tán thì vốn hội sẽ dùng để mua những cổ-phần mà hội chưa chuộc hết. Còn thừa thì chia theo lối trên này cho các cổ-đông và các phần sáng-lập.

Francois LABESSE
A R FONTAINE

(Bản đăng trong Đông-Pháp quan báo, số 6 ngày 21 tháng giêng tây năm 1928).

Những cổ phần, có thể hỏi đi, số hùn tại Đông-Pháp ngân-hàng và Tín-Nghiệp ngân-hàng ở Hanoi và Haiphong và ở nhà Ngân-hàng lý tài và thuộc-địa ở Haiphong, đến ngày mồng 4 tháng hai tây là hết hạn.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Khảo về y-học cũ của ta

Tâm-nang trích lục

Bệnh sang nhọt

(Tiếp theo)

Cụ thân sinh ra ông Tiện bảo kỳ bảy mươi hai tuổi, bị xưng đầu quai hàm về phía tay trái, xưng đến lên mang tai, rắn mà không đau không nóng, các thầy dùng thuốc công độc và thuốc bôi thuốc đồ thuốc sông thuốc rửa kể tới hơn hai tháng không hiệu nghiệm, lần lữa ngày một ngày hai, thậm chí nội hội (vỡ ngầm ở trong cơ nhục) mà chảy ra đằng mồm, hàm răng cứng không há ra được, ăn uống mỗi ngày một kém, tinh thần suy nhược; cầu cứu đến ông Sở chiêm Phùng tiên sinh.

Tiên sinh chẩn mạch, nhận biết rằng: mạch khí to lồng đại mà không hư, liền nói nhân khí huyết hư, âm hàn ngưng tụ mà sinh bệnh, tức là thạch ung đó, tất phải dùng ôn tễ phù trì, mới có thể dẫn độc khí ra được. Nói đoạn, dùng mỡ lợn sống hành củ và muối tán nát điều với nhục quế làm thuốc đồ ngoài, thuốc uống trong thì buổi sáng dùng sinh mạch âm tổng bát vị hoàn, buổi chưa dùng nhân sâm hoàng kỳ đương qui bạch thược phục linh bạch truật bạc quế kim ngân hoa giác thích sắc thang, y pháp điều lý, thì mấy hôm sau chỗ xưng ấy thu gọn mà dồn cao lên, sắc đỏ hồng, giờ tay vào thấy mềm thấy nóng và đau rức, ít lâu thì vỡ mủ mà khỏi.

Phương luận

Dùng mỡ lợn là muốn cho huyết nhục đồng khí thì dễ cảm ứng; dùng hành là muốn cho thông khiếu; dùng muối là muốn cho nhuyễn kiên; dùng quế là muốn cho lưu huyết.

Trong dùng thuốc ôn bổ là muốn cho chân dương vượng thì hàn giải mà khí huyết sung hòa, khí huyết sung hòa, thì huyết nhục hủ lạn không có chỗ dung ẩn mà phải tiêu hoặc phải ra ngoài mà vỡ mủ.

Pháp chật tổn thương

Năm mậu dần ông Sở chiêm Phùng tiên sinh đương ở kinh, quan huyện Loan thành cho người đón ra huyện thành chữa thuốc, khi tiên sinh ở Loan thành giở lại kinh, rữa đường gặp chận sơn giốc, chưa kịp tìm nơi lánh mình, bị sát sấy bên trệ đường đó, đè sẵn ngang lưng, vết thương thâm tím, các đốt xương đau như gẫy, chân lạnh quyết đầu toát bồ hôi. Tiên sinh sực nhớ trong môn pháp chật tổn thương có câu: « một tia huyết nhỏ bằng sợi tóc chạy vào tim cũng chết », liền dùng rượu xung đồng tiện uống, rồi bụng bảo dạ rằng: lưng thuộc khí phận, lưng bị đè ép, khí tất tổn thương, nửa phương chi chân lạnh là nguyên dương thượng thoát, kíp phải dùng phương tễ hồi dương để bảo nguyên tục tuyệt (số nguyên khí), chứ nệ sao cũ mà hành huyết phá huyết thì quan ra. Nghĩ vậy, kê dùng nhân sâm một lạng, sao bạch truật sáu đồng, chế phụ tử ba đồng, sắc uống luôn hai tễ hôm sau mượn người võng đến Loan thành. Quan huyện hỏi? Tiên sinh thuật hết đầu đuôi. Quan huyện nói: vết thương thâm tím như vậy, tài nào không có huyết ứ? hãy phải công ứ, rồi sẽ bổ, nếu bổ ngay, ứ huyết xong nghịch thì bất trị, hay là tôi cho đón một ông lang ngoại khoa rất có danh tiếng lại điều đình giúp tiên sinh? Tiên sinh nói: tuy cũng gọi là thương tổn, nhưng mỗi thương tổn một khác đừng có bị tiêu chuyện sở phạm, cơ nhục huyết phận thì thương, mới có lẽ khai đạo chục ứ; còn như bị phác chật sở phạm, cố tiết khí phận thụ thương, không có lẽ khai đạo chục ứ, quan lớn cho đón thầy ngoại khoa làm gì cho thêm phiền, bụng tôi thiết nghĩ rằng: chỉ thể người ta cần phải nhờ có khí huyết, khi huyết thương tổn, bổ dưỡng ngay là phải, và phương thư đã có nói: tổn thương về nửa mình phía dưới, kíp phải bổ dưỡng, vậy ngang lưng bị đè ép, chả cũng là tổn thương về nửa mình phía dưới hay sao? chân lạnh đầu hàn, thoát tượng đã hiện rành rành, nếu không sớm lấy nguyên dương, người chết thì huyết hoạt có làm chi? chắc tôi không giám nghe nhời quan lớn. Nói đoạn dùng thang bát vị gia đỗ trọng ngưu tất ngũ vị mỗi vị năm đồng, uống tiếp theo thang sâm phụ đã nói trước, ngoài dùng mỡ lợn (thay cho dấm gai) và tóc rối nồn hòa điều lẫn với nước thang thuốc thấp toàn nấu sao phù trì, y pháp điều nhiếp rất đã một tháng, mới ngồi được, mới nói to được, tháng rưỡi mới ngồi lên được, hai tháng mới đứng dậy được. Ấy là bổ ngay mà còn thế, giá chậm thì còn gì nữa?

Nay các nhà đông thấy phác chật tổn thương, là dùng ngay hồng hoa huyết-giáo, qui-vĩ, bồ-hoàng, cho được hành huyết, phá huyết. sao không biết suy xét rằng tiền nhân bị đè ép như kia, vết thương thâm tuồng như kia mà tiền nhân dùng thuốc như kia, thì làm gì có ứ chệ, mà phải tiêu ứ đạo chệ? miễn là phải nhận biết thương huyết phận hay khí phận, hạ bộ hay thượng bộ, thì hoặc công hoặc bổ mới không đến nỗi sai nhầm, nhất thiết đừng có mượn lời dao của ông lang ngoại khoa kia mà làm cho tổn thương nhân mệnh.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Lược khảo lịch sử Trung-quốc

LXXVIII

Đỗ-Phủ tên tự là Tử-mỹ, con nhà gia-thế, đầu niên-hiệu Thiên-bảo (vua Huyền-tôn nhà Đường) Phủ thi khoa tiến-sĩ không đỗ, năm thứ tám niên-hiệu Thiên-bảo, Phủ dâng bài phú Tam-đại-lễ, vua Huyền-tôn rất tỏ ý ngượi khen, với Phủ vào ra mắt, rồi bổ Phủ làm chức Binh-tào tham quân. Năm thứ mười-lăm niên-hiệu Thiên-bảo, An-lộc-Sơn lấy kinh-sư, vua Huyền-tôn chạy vào Thục, vua Túc-tôn lên ngôi Hoàng-đế ở Linh-võ, Phủ ở kinh-sư trốn sang Hà-nam, vào ra mắt vua Túc-tôn ở Bành-nguyên, nói chuyện một lúc lâu, vua rất bằng lòng cất Phủ làm thức hữu-thập-di. Phòng-Quán với Phủ làm bạn thân từ thuở nhỏ, buổi ấy Quán làm tể-tướng, vua rất tin dùng. Quán đem đại binh, đánh nhau với giặc ở Trần-đào-tà, Quán cả thua, vua cả giận, Phủ dâng thư nói rằng Quán tuy thua, nhưng thật có tài, không nên bãi truất. Vua đọc thư lại càng giận, truất quán làm thứ-sử Hoa-châu, và bổ Phủ ra làm tham quân Hoa-châu. Buổi ấy kinh-sư rối loạn, việc sảy-sẩy trễ bỏ, thóc cao gạo kém, Phủ ở trọ Thành-châu, tự mình đi kiếm-củi, vợ con đi gánh thuê, mà cũng không đủ ăn. Được ít lâu, lại được bổ làm Kinh-triệu-phủ công-tào. Năm thứ hai niên-hiệu Thượng-nguyên (vua Túc-tôn nhà Đường), Nghiêm-Võ làm Thành-đô tiết-độ sứ, Võ tâu xin bổ Phủ là nơi thế nghị, Võ đãi Phủ rất hậu. Phủ làm nhà ở làng Cám-hoa (thuộc về Thành-đô), giồng hoa giồng trúc, uống rượu làm thơ, đi lại chơi bời với bọn điền-phu già-lão. Được ba năm, Nghiêm, Võ chết, Quách-anh-Nghệ thay Võ làm Thành-đô tiết-độ sứ, Anh-Nghệ là người Võ biền, tính thô bạo, không dung được Phủ. Phủ bèn đem gia-quyến chở thuyền sang Kinh-châu, vừa đến Kinh-châu mà Giang-lăng nổi loạn, Phủ lại sang ở huyện Lỗi-dương, Thường một lần chở thuyền đi chơi núi Ngũ-nhạc, vì nước lụt không về được hết lương ăn, gần đói chết đói, quan huyện Lỗi-dương thân hành chở thuyền đi đón Phủ về. Năm sau Phủ chết ở Lỗi-dương, hưởng thọ 59 tuổi, Thi-nhân ở đời Thiên-bảo, Lý-bạch và Đỗ-Phủ ngang tiếng nhau, người sau gọi là Lý Đỗ, là hai bực thi-nhân nổi tiếng nhất ở buổi Thịnh-đường, người sau lại gọi Phủ là Lão-Đỗ.

CHƯƠNG THỨ XXXII

Vua Túc-tôn nhà Đường

Xưa ở đời vua Huyền-tôn, người ở Kinh-triệu là Lý Bí, tên tự là Trường-nguyên, lúc nhỏ có tiếng thông minh mẫn đạt, bảy tuổi đã khoa thần-đồng, vua Huyền-tôn với vào ra mắt, vua đương đánh cờ với Trương-duyệt, bèn bảo Bí làm bài phú cờ, Bí đọc liền bài phú, lời lẽ rất hay, ý tứ rất cao xa, Vua Huyền-tôn rất tỏ ý ngượi khen, bèn cho Bí kết bạn với thái-tử (tức là vua Túc-tôn), thái-tử rất tôn trọng, thường gọi Bí là tiên-sinh. Sau Bí từ về ở đất Dĩnh-dương. Khi vua Túc-tôn lên ngôi Hoàng-đế, từ đất Mã-ngôi kéo sang phía bắc, sai sứ đến vời Bí, Bí đến ra mắt vua ở Linh-Võ. Vua thấy Bí mừng lắm, khi ra ngoài thì hai ngựa cùng đi ngang nhau, đêm ngủ thì hai giường cùng kê liền nhau, chẳng khác gì khi vua còn làm thái-tử. Việc chính-trị và việc dùng binh, không cứ lớn nhỏ, đều hỏi ý-kiến Bí, Bí nói gì vua cũng nghe. Vua muốn dùng Bí làm tể-tướng Bí cố từ và nói: « Bệ-hạ đãi tôi là khách là bạn, thì lại quí hơn cho tôi làm tể-tướng, ý tôi không muốn, sao Bệ-hạ lại cứ ép nài ». Vua mới thôi.

Tướng An-lộc-Sơn là Lịnh-hồ-Trào vây Trương-Tuần ở Ung-kỳ. Buổi ấy đường sá nghẽn tắc, từ Ung-kỳ đến Linh-võ, tin tức không thông, Tuần bảy bức tượng của thiên-tử, rồi đem tướng sĩ vào triều yết, tướng sĩ đều cảm động và chảy nước mắt. Trong thành Ung-kỳ hết tên, tuần sai bó một nghìn người rơm, cho mặc áo đen, đêm dòng xuống thành, quân giặc tưởng là người trong thành kéo ra, đem sung nỏ ra bắn, Tuần được hơn hai mươi vạn mũi tên, Tuần thường sai bộ tướng là Lôi vạn Xuân đứng trên mặt thành nói chuyện với Lịnh-hồ-Trào chưa kịp nói, thì quân giặc đã bắn, Vạn-Xuân trên mặt trúng sáu mũi tên mà vẫn không cựa cậy, Trào thấy thế, ngờ là người gỗ, sai sa sang hỏi, mới biết là Vạn-Xuân, mới cả sợ, đứng ra bảo Tuần rằng: « Mới rồi tôi thấy việc Lôi tướng-quân, đã biết quân lệnh của tiên-sinh, nhưng mà số giời đã định, tiên-sinh sướng sao được! » Tuần trả lời rằng: « Ông không biết nhân-luân, biết thế nào được thiên số! »

Bọn Quách-tử-Nghi đem năm vạn tinh-binh từ Hà-bắc đến Linh-võ, thanh-thế ở Linh-võ mới mạnh, người ta mới có lòng trông mong có cơ hưng phục.

Vua Túc-tôn với Lý-Bí cùng cưỡi ngựa ra duyệt binh, quân-sĩ nói thầm với nhau rằng: « Người mặc áo vàng là thánh-nhân, người mặc áo trắng là sơn-nhân ». Vua nghe lời nói ấy, khi về cung, vua bảo Bí rằng: « Tôi không dám đem quan tước mà nài ép tiên-sinh, nhưng ở trong buổi gian nan này, xin tiên-sinh cũng mặc tạm cái áo tía này, để cho nhân-dân khỏi ngờ hoặc », Bí cực chẳng đã phải nhận cái áo ấy. Hôm sau Bí mặc cái áo ấy vào tạ ơn, vua cười mà nói: « Tiên-sinh đã mặc cái áo ấy, há nên không có tên gọi ». Bèn giơ một tờ sắc ở trong bọc ra, tất cả làm quân quốc-nguyên-súy phủ-hành-quân trưởng-sử. Bí hết sức từ chối. Vua vỗ vai Bí mà nói: « Trẫm không dám bắt tiên-sinh làm tôi, nhưng muốn nhờ sức tiên-sinh để dựng lại cơ nghiệp trong buổi gian nan này. Xin đợi lúc dẹp yên cướp giặc, dựng lại non sông, trẫm lại xin theo cái chí khí cao-khiết của tiên sinh, không dám ép nài nữa ». Bí mới chịu nhận chức quan ấy. (Bí khi tuổi nhỏ có làm bài hát rằng: « Thiên phú ngã hề địa tái ngã, thiên-địa sinh ngã hữu ý vô? bất nhiên tuyệt lập tràng thiên cù, bất nhiên minh khả du đế đô. Yên năng bất quí hựu bất kiêu, không tác ngang tàng nhất trượng-phu » (Giời che ta, đất chở ta, giời đất sinh ta có ý không? Không thì thôi ăn, bay lên thiên-đình, không thì dùng nhạc ngựa vào chơi đế đô. Có thể nào không giàu sang lại không bỏ mà đi, cứ làm một kẻ ngang tàng, ở trong giời đất.)

(Còn nữa) Tiền-mai

Le PARFUM des HUMANITÉS
(Sử-Ký Thanh-Hoa)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, phải đính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!
Một quyển sách có 3 đạo nghị định của quan Thông-sứ Bắc-kỳ:
1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*
2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*
3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*
Mỗi quyển . . . . . 0$15
Tiền cước thường . . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10
Thư và mandat gửi cho:
M. LÊ-NGUYỄN-ĐỆ
61-63, Rue du Coton
HANOI
6781

Dư luận Nam-kỳ

Bình dân đối với nước

Hai chữ « bình-dân » là đối với hai chữ « quý-phái » mà nói, quý phái so vào nước ta tức là những hoàng-tử, hoàng-tôn, cùng là những người có phẩm hàm, không phải là hoàng-tôn, hoàng-tử, bình dân quý phái, đều là những tài liệu để tạo thành quốc gia, nay muốn cùng xã-hội bình-dân ta nói truyện về bình-dân.

Gầm trời muôn nước chẳng nước nào chẳng có bình dân, nếu không có bình-dân, thì nước ấy kết quả ra thế nào? Thế cho nên bình-dân đối với nước, thật là quan hệ mật thiết, bình dân hay thì nước hay, bình-dân dở thì nước dở, nước có hay thì bình dân mới sinh-tồn, nước mà dở thì bình-dân diệt-một, vì nước với bình-dân quan hệ như thế, cho nên bình-dân đối với nước, phải có trách nhiệm rất lớn lao, cái trách nhiệm đó, nếu gánh được trọn vẹn, thì bình dân không được là bình-dân.

Muốn biết trách nhiệm đối với quan hệ là thế nào, thì trước hết hãy xét soi cái địa-vị của bình dân ở trong nước thấp hay cao, và quyền thế to hay nhỏ.

Nước là nước của ai? Trải mấy nghìn năm công nghiệp của ông cha mới có được một mảnh quốc thổ, góp mấy mươi triệu giống nòi ruột thịt, mới thành được một đám quốc dân, quốc thổ có bao nhiêu vạn dặm, tức là công sản của quốc dân bấy nhiêu triệu người, mấy mươi triệu con người mỗi bình-dân cũng góp một số, thì mấy mươi vạn dặm đất mỗi bình dân cũng có một phần. Giả như quốc-thổ của Việt-nam là 70 vạn dặm, mà nhân số của Việt-nam là 25 triệu người, thì bình dân cũng có một phần trong 25 triệu phần quốc-thổ vậy, thế cho nên phàm ở trong nước, to từ một con sông một cái núi, nhỏ đến một ngọn cỏ một gốc cây, bình dân đều dự chút quyền sở hữu, nghĩa là về lẽ kế-tự, thì bình dân chính là một người cháu chắt lâu lâu đời, được dự hưởng cái sản nghiệp tổ-quốc, về lẽ đóng góp, thì quốc dân cũng là một người cổ-đông, có cổ-phần trong công-ty quốc hội, cùng trong quốc dân, ai còn chê ai là « không có sâm dù! » thì chẳng những khinh bạc đáng cười, mà thật là ngu-dốt đáng bỉ.

Cái địa vị của bình-dân ở trong nước đã tôn trọng như thế, quyền thế của bình-dân thì thế nào?

Trong một khu trại, ai là người có quyền thế? tức là người có đất cho trồng, trong một xưởng thợ, ai là người có quyền thế? tức là người xuất tiền thuê thợ, điều đó chắc ai cũng công nhận, trong một nước ai là người có đất, tức là bình dân, lẽ ấy trên đã nói, có người xuất tiền là ai? một số nhiều cũng là bình-dân nghĩa là bình dân đóng thuế nạp sưu, bỏ sinh về số, tài sản cho nước, quan nhờ dân mà có bổng, lính nhờ dân mà có lương, các việc kinh tế nhớn nhỏ, nhất thiết trông về dân hết, thế thì bình dân ở trong nước, lại là một người tài chủ, những hạng công sự về việc nước, chẳng qua là ăn lương của dân, ở đất của dân, vì dân mà bênh vực quyền lợi, giữ gìn tài sản đó vậy, ai bảo bình dân đối với nước không có quyền thế, ta quyết không tin.

Chẳng nói chi bây giờ là thời đại dân quyền, bình dân cố-nhiên là có quyền thế, ngay như thuở trước, còn về thời đại chuyên chế, mà quyền thế của bình-dân cũng không thường.

(Đông-pháp thời-báo)

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

Âu Tây tư-tưởng

(La Pensée de l'Occident)

Dịch văn thư-xã

Hiện nay bản-xã đã in hết bộ Ba người ngự-lâm pháo-thủ (Les trois Mousquetaires d'Alex-Dumas). Toàn bộ thành ra 18 quyển nhỏ bán mỗi quyển 0$05. Hoặc đóng làm quyển lớn có bìa mỗi quyển giá 0$2.

Từ nay khởi sự in sách Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký (Les Aventures de Télémaque, par Fénelon) cũng cứ mỗi tháng ra hai quyển nhỏ, bán mỗi quyển 0$15. Sách này thuộc về loại sách kinh điển của qui-quốc, tức là như tứ. Luận, Mạnh, đọc nó rất là bổ ích. Các sách của bản-xã bán tại bản-quán. Ai ở xa muốn lấy bản-quán gửi đến ra quyển nào gửi quyển ấy thì cứ gửi cho 1$00 hay là 2$00 trước, ... nào tính tiền sách và tiền cước gửi ..., bản-xã sẽ có thư báo trước ... ngài tiêu lấy sách liền tiếp mà xem.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. BOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển . . . . [illegible]
Tiền cước mỗi quyển . [illegible]
Ai ở xa xin gửi thư về cho ông Bùi-xuân-Thanh ... — Huế

MỚI XUẤT BẢN:
SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ
Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ
Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược
PHẠM-HUY-LỤC Soạn
Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20
Bán tại bản-quán và các hàng sách

PHARMACIE MONTÈS
TONIQUE TONKINOIS

Giá bán ngày Tết
mỗi chai:
2$00



Rượu Bồ-Đào
Các Quan Công Nhận Là Tốt Nhất

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Gương trinh-hiếu

Nàng Tiên-thị quê ở tỉnh An-huy nước Tàu. Thân-phụ nàng là người du đãng vô lại, ngày thường chỉ đánh bạc uống rượu, nên gia-tài khánh kiệt, chỉ dùng thiếu thốn bất đắc dĩ mớ phải bán nàng cho làm thiếp một người ở Đông-thôn tên là Thúc-bảo.

Tiên-thị là người nết na chín chắn, êm ái khôn ngoan, về nhà chồng chiều chuộng trên dưới, ai cũng có lòng yêu đương. Đến khi vợ cả Thúc bảo mất đi, bèn dựng nàng làm kế thất. Tiên-thị thờ cha mẹ chồng rất là hiếu kính, giúp chồng trông coi mọi việc trong gia-đình có ngăn có nắp. Gia tư nhà chồng vẫn không lấy gì làm giàu có lắm, nàng càng siêng năng tiết kiệm, làm lụng không quản gian lao, sáng thường gà chưa gáy đã dậy, tối thường non nửa đêm mới đi ngủ, cha mẹ chồng thấy vậy, sợ nàng lao thần hao lực, khuyên nàng làm ăn có điều độ, và phải bớt ra đôi ít thì giờ, di dưỡng tinh-thần, cho khỏi mệt nhọc thân thể, để lấy sức lúc khác lại làm.

Tiên-thị nói:

— Lời cha mẹ nói cố nhiên là phải. Nhưng con thiết tưởng rằng người ta sống ở đời ngày nào phải nên làm việc cho hết bổn phận ngày ấy, mới không lỗi đạo làm người.

Vì có nàng cần kiệm nên chỉ trong vài năm, số tiền thu vào nhiều hơn số tiền phát ra, gia kế càng ngày càng hưng vượng. Không ngờ hồng nhan bạc mệnh, phúc chửa tới họa đã đến nơi, chẳng bao lâu chàng Thúc-Bảo bị bệnh, trước còn miệng khát nước, mình sốt như lửa, sau thì mồ-hôi ra bất chỉ, ăn uống không được, bệnh tình càng ngày càng nặng sợ hồ không sống được, đón thầy thuốc đến bắt mạch, thầy thuốc nói:

— Bệnh này là bệnh nhiệt, phải dụng lương dược mới chữa được.

Tiên-thị nghe thầy thuốc nói phải uống thuốc mát, nghĩ thầm rằng ăn uống đôi ít đồ hàn lương cũng chẳng hại gì, bèn mua các thức hoa quả cho chồng ăn, đoạn thấy bệnh tình hơi bớt, tinh thần thanh sảng, sau cứ ngả liên miên suốt ngày không dậy. Đón thầy thuốc đến án mạch, thầy thuốc nói:

— Đành chịu không thể chữa được. Trước kia phải uống thuốc mát, là bởi vì hỏa thịnh, nóng như thiêu đốt tâm can, cho nên hôn mê, đến nay thì lại lạnh quá, chân hỏa kém lắm, không còn mấy tí, vì thế nên mạch huyết uất kết mà không lưu thông, bệnh không thể nào trị được.

Tiên-thị nghe nói, khóc than rằng:

— Thôi! thế ra ta giết chồng ta rồi, chồng ta chết đi, ta quyết thế không sống một mình.

Cách vài hôm nữa, quả nhiên Thúc-Bảo chết thật. Tiên-thị thương xót đau đớn trăm chiều, nước mắt khóc ra máu, hai mắt xưng lên tướng lên, đã toan chết theo chồng.

Cha mẹ chồng can nàng rằng:

— Nay con trai ta đã chết. Nếu con dâu lại chết đi thì chúng ta tuổi già, biết nương nhờ vào đâu để sống cho trọn đời được, cũng vì phiền muộn mà chết mất thôi, bây giờ ta biết nương nhờ vào ai mà thu liệm tàn cốt để tống táng cho yên được.

Tiên-thị nghe lời can, lại nghĩ thầm rằng:

Nếu ta chết đi, có lẽ cha mẹ chồng cũng vì sinh sầu mà chết, vì phẳng không chết chăng nữa, nhưng già nua yếu đuối, sớm tối không có kẻ cơm nước hầu hạ, tật bệnh chẳng có ai thuốc thang, khổ sở phiền muộn cũng đến chết mất. Như vậy thì ta chưa có thể chết được. Bất nhược hãy cố sống lại để nuôi cha mẹ chồng, đợi đến sau khi cha mẹ chồng ta tạ thế, rồi ta hãy chết cũng chửa vội gì. Bèn gọt bỏ tóc dài, ăn mặc lam lũ, làm ra dáng hình dung tiều tụy vất vả, không hề trang điểm một chút nào, cốt làm cho bọn thiếu niên hiếu sắc không tưởng trông nom gì đến, để tiện cho mình giữ toàn trinh tiết. Ngày thường cơm nước và may dệt dịu, hầu hạ cha mẹ chồng chu tất mọi việc, tối lại siêng năng sửi canh, hoặc may thuê vá mướn để làm kế sinh nhai trong một nhà. Mỗi khi đêm thanh cảnh vắng, chiếc bóng song the nhớ đến chồng xưa lại sa hạt lệ, giọt ngắn, giọt dài, thảm thương không xiết kể.

Không bao lâu có toán giặc Phát-quân nổi loạn, chúng kéo đến tỉnh An-huy, nhân dân thấy giặc kéo đến, kẻ giắt ông già người cõng trẻ con xô nhau mà chạy. Nàng Tiên-thị giắt mẹ chồng đến gửi nhà mẹ mình xin cho nương nhờ ở đấy. Còn mình thì hầu hạ thuốc thang ông bố chồng đương có bệnh, cầu giặc kéo đến nơi cũng không nỡ bỏ chạy.

Giặc Phát-quân kéo đến Đông-thôn thấy già trẻ lớn bé đều bỏ chạy cả, chúng liền cướp hết của và phá hủy cửa nhà. Đến lúc chúng kéo vào nhà Tiên-thị, thấy nàng cứ ngồi dệt cửi như thường, chẳng hề sợ hãi gì, chúng tưởng nàng biết võ không dám vào, có một vài đứa thấy nàng có nhan sắc, bỗng động tà tâm, thả lời nói đùa bỡn, nàng Tiên-thị bịt tai không nghe, lảng đi nơi khác, chúng đuổi theo sau. Nàng bất đắc dĩ xuống bếp cầm một con dao ra, nghiêm sắc mặt bảo chúng rằng:

— Ta tưởng chúng mầy khởi nghĩa binh cốt để đánh Mãn-thanh, dẹp đổ chính thể chuyên chế, để cứu lấy sinh dân ở trong nước lửa. Không ngờ chúng mầy chỉ chuyên làm việc giết người phóng hoả, gian dâm cướp bóc, vô số bất chỉ, làm cho sinh dân khổ sở trăm chiều, nhiễu loạn đến thế là cùng cực, thật là không còn toán trộm cướp nào tệ hơn thế nữa.

Tiên thị nói chưa rứt lời liền cầm dao chém vung lên, bốn năm đứa bị thương. Chúng bèn kéo ùa cả lại bắt lấy Tiên-thị.

Tiên-thị than rằng:

— Ta chết cũng chẳng tiếc gì, ta chỉ thương cha mẹ chồng ta không biết nương nhờ vào đâu thôi. Tuy vậy, trinh tiết là phận sự của kẻ nữ tử, cho nên ta cũng không vì có cha mẹ chồng ta còn sống, mà nỡ để cho cái thân ta không trong sạch.

Nàng nói xong liền cầm dao chém bỏ cái cánh tay bên tả của mình, là cái tay đã bị quân giặc nắm, máu tươi chảy lênh láng đầy đất, quân giặc trông thấy thế động lòng thương, biết rằng nàng còn có bố chồng mẹ chồng. Chúng kéo nhau lên nhà trên thấy có một ông già nằm ở trên giường đương có bệnh (chính là bố chồng nàng Tiên-thị), chúng sợ ông già đói, bèn cho một túi lương khô với một trăm bạc để ở bên gối nằm mà đi ra. Lúc chúng đi ra thấy nàng Tiên-thị đã ngậm cười mà hồn về chín suối.

Thạch-Bằng dịch thuật

HÀI ĐÀM

Hai nhà văn-sĩ khai bút

Cành hồng nở, hương trà xông,
Bình trầm khói tỏa, thì ông ngân kèn,

Sáng mồng một, trước một cái án thư sơn then, trên bầy một cái lọ cắm cành hoa hồng mới nở, ấm chè sen mới pha hương xông ngào-ngạt, bình trầm khói tỏa, hai nhà thi-sĩ khăn áo chỉnh-tề ngồi ngân nga như cháu tầu ngoe kèn..... Hai tiên-sinh không phải là nghe kèn, mà là nghe cái cuộc đời của hai tiên-sinh về năm cũ nó đi đã xa xa mà nghe vẫn còn như đâm vào tai.

Một tiên-sinh cất tiếng nói:

— Tôn-huynh khai bút.

— Vâng.

Cầm bút khai:

Chữ dẫu không hay cũng biết vài,
Đầu năm không nhẽ bút không khai.
Văn-chương xưa chớ như năm cũ,
Sách phải bán cân lại vật nài.

Tức dận lắm thay! năm ngoái xuất-bản mấy quyển sách về sau đến nỗi phải gọi mấy ả hàng bé hàng kẹo đến bán cân, mà vật-nài mãi chúng nó mới chịu lấy cho.

— Cảnh tôi không khác cảnh tôn-huynh. Than ôi! bể văn phẳng-lặng riêng mình phong-ba!

Tôi xin mượn ngay thơ tôn-huynh để khai bút, đổi hai câu cuối đi một chút:

Chữ dẫu không hay cũng biết vài,
Đầu năm không nhẽ bút không khai.
Mậu thìn vì lại còn Đinh-mão,
Quyết bỏ nghề văn xoay nghề bài.

Tôn-huynh nói thế là nghĩa sao?

— Bọn mình đã điên tiết lên thì văn-chương mà chi! thánh-hiền mà chi! Tôn-huynh không thấy những thằng giời *tch-xi* chúng nó được nhờ cái nghề chúng nó hơn tại mình nhiều lắm! Nghề ta bây giờ gọi là nghề khốn-nạn!

Hai văn-sĩ không người dận: khai bút xong lại ngồi ngân kèn.

Sơn-phong.

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá...... 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá.... 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Học vấn

Người đi học không biết vụ bản, không biết lập chí, học được đôi chút lom lom, hiểu được đôi chút sơ sài, đem dùng vào đâu cũng chẳng thấm vào đâu mà phách lối, tự cho mình là giỏi, đó là một điều rất hại, đã hại mình mà lại hại luôn xã-hội.

Hạng người ấy là hạng người không biết học, nếu mà họ biết ra, thì tự nhiên họ dật mình lo đổi bỏ cái tính tự mãn, tự tác đi ngay. Một nhà đại học-vấn Anh-cát-Lợi là Bồi-cân (Bacon) có nói rằng: «những người học vấn lom lom, thật là việc rất nguy.» Câu ấy rất là thống thiết vậy, sự ít học làm hại vấn nhiều, nay tôi xin nói một vài điều đại yếu mà thôi.

Kẻ học vấn lom lom, nói là không biết không đặng, vì không cái gì mà không biết, nói là biết cũng không đặng, vì không cái gì mà biết, thế mà xã-hội chịu cái ác ảnh hưởng của chúng nó không vừa, bởi vì chúng nó đối với sự học, cái gì cũng ném qua rồi mà thôi, chớ không muốn học cho thấu đáo, nên một mai cho ra gánh việc xã-hội rồi thì đem cái học thức nửa tỏ nửa mờ, làm cho lấy rồi lấy có sự nư hại sao cho khỏi đặng.

Ôi! học vấn là để đúc ra nhân tài, có lẽ nào lại di hại, chỉ có mấy kẻ học vấn lom lom tự cậy tài mình không những làm hư việc, cho đến nỗi với họa mới thôi, ngày nó biết ra thì đã không kịp rồi, đó là một điều hại.

Kẻ học vấn lom lom thường có lòng kiêu căng, ví dụ như cái vòng tròn, người học vấn lom lom, cũng ví như đứng ở trong vòng tròn nhỏ, bốn mặt hẹp, chỗ thấy tự nhiên hẹp, như ếch ngồi đáy giếng xem giời, như hà bá thấy biển, kẻ có học vấn nhiều như đứng trong vòng tròn lớn, bốn mặt rộng, chỗ thấy tự nhiên rộng, như lên Thái sơn, như xuống bể-hải. Vì chỗ thấy rộng nên học vấn không có ngày trí, tác, vì chỗ thấy hẹp, nên học vấn có cái tệ cho mình là giỏi, bảo rằng kẻ học vấn lom lom thường hay kiêu căng đó cũng là lẽ tự nhiên. Người mà có ý tự mạnh, có lòng kiêu căng, thì nhân cách còn đâu mà nói, sự nghiệp còn đâu mà trông, đó là hai điều hại.

Kẻ học vấn lom lom không những kiêu căng mà thôi, lại không khỏi có tính ghen nữa, bởi vì học ít học vấn ít ỏ biết đã cạn, chỗ thấy đã hèn, thì đâu có thể trông mong có độ lượng rộng rãi, mình đã nên, lo làm cho người đặng.

Bởi thế lòng ganh gổ không ai bằng mình đã không tài trở ghét người có tài, mình đã học dở, trở ghét người học giỏi, nghe người bị tai thì mừng, nghe người mang họa thì vui, giành giựt, phá hại nhau, không đâu gì chừa, nhân cách mất hết, tội ác trăng tè đều do học vấn lom lom mà đến nỗi như vậy, đó là ba điều hại.

Học vấn càng sâu xa, càng sinh lòng nói giữ pháp luật, không dám trái đạo, dẫu khi vất vả lưu ly càng thận trọng lắm, kẻ học vấn lom lom thì không vậy, với chỗ học của chúng nó, chúng nó không biết lo xã-vụ lớn chỉ biết có cái nhỏ và gần, tất không thể không sinh lòng nói giữ pháp luật, lại thêm cái lối chốn cái chốn tránh, nói rút lại những tàn tư tưởng tân học vấn, chúng nó lượm lặt được chút đỉnh, chỉ để giúp lường cho giặc làm gậy cho kẻ cướp pháp luật cho quốc gia chúng nó nào kể đến, kỷ cương xã-hội chúng nó nào ngó đến thử xét nguồn họa ấy từ đâu mà ra, nếu không phải cái học vấn lom lom thì chúng nó lấy đâu mà giúp lớn được cái ác sẵn chúng nó, đó là bốn điều hại.

Kẻ học vấn lom lom đã thiếu năng lực phán đoán lại không ý kiến nhất định, trong nước mà nhiều giống dân ấy, thì lời lưu ngôn rất dễ làm day động lòng người, gặp việc bối rối đã không biết đường rờ, lại thêm cái nóng lửa rơm, càng đưa người vào chỗ sai lạc.

Việc ấy không những quan hệ một mình, còn gây họa cho nước nhà nữa. Ấy là năm điều hại.

Kẻ học vấn lom lom tự kiêu tự đại làm hại thế nào đã thuật trước rồi, đến như người tìm tòi lo học, đi dồi đến cùng, dụng công đã nhiều, chỗ biết tự nhiên rộng, đối với kẻ học vấn lom lom lại hại trái hẳn nhau.

1· Học vấn thâm thúy, thì sức phán đoán nhiều, chỗ kiến thức chắc không tin càn, không nghi bậy. 2. Học vấn thâm thúy thì tự trị rất nghiêm, ngăn ngừa khi huyết chưa định, nuôi nấng tâm tình chưa thuần thanh, gửi theo phép tắc, không lược phạm vi, ý nghĩa thấy rõ ràng, tự nhiên không lỗi hành vi tự bạo, 3. Học vấn thâm thúy, thì độ lượng rộng rãi, kiến thức cao xa, cho sự đua mị ganh ghét danh dục chia xé là việc rất xấu hổ, rất đau đớn trong thiên hạ, vì chỗ thấy cao, lòng hi vọng lớn, nên không thèm màng đến danh lợi nhỏ mọn.

4· Học vấn thâm thúy thì tự nhiên biết nguồn học hải vô cùng, việc đời đâu hiểu hết được, chỗ học của mình được mấy tí, khác nào như hạt nước trong biển, dù gì mà kiêu năng, nếu ta thường thấy các nhà khoa học chuyên gia, các nhà thông nho danh sĩ, không ai là không khiêm nhường, hòa ái lấy lòng thành tiếp người.

5· Học vấn thâm thúy như chất trắng ngần mà thêm vẽ với vào, càng thấy đẹp để lại càng lo, thêm đường kinh nghiệm để thử chỗ học của mình, thêm đường lịch-duyệt để mở rộng tài năng của mình, sức dùng ít mà công thâu được nhiều, hãy coi người phương tây cách học thì thấy, nhiều người đã tốt nghiệp ở trường lớn, chuyên môn rồi còn phải sinh vài năm tâm lực đem chỗ sở minh mà thí nghiệm ra việc, thật là cầu học dễ dàng, mà học thâm thúy mới ra dùng đặng.

(Công-luận báo)

TAXEOL ROGIER

Thuốc chuyên môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh nh... — Cystite. Cotan... rất hiệu. — Lại thử thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-..., Rừng Hạ-cương)

Nhà sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bô...

Điện-thoại số 150

... THAN,

... Ỗ LIM XANH HẠ-CƯƠNG ...
có tiếng, cả cây từ 7 tấc ...
để làm cột nhà.
... NỮA và các thứ làm ...
... Nam.

Nên lại xem ngay!!

Kỳ tầu nào cũng có về nhiều mũ feutre, mũ casquettes và mũ bérets để đội mùa rét.

KIỂU TỐI-TÂN
MẪU HỢP-THỜI
GIÁ CỰC RẺ

Gần tết Nguyên-đán, bản-hiệu có làm nhiều các thứ khăn lượt tây, lượt ta và nhiều thâm tây.

— Mới về nhiều crêpe Hoa-kỳ để làm đế giầy tây.

Sắp về mũ MOSSANT là một hạng mũ rất tốt,

CHAPELLERIE
HAI-CHINH
74-76, Rue du Pont-en-Bois — HANOI

Số 330

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

... *Tên Điêu-toàn-cổ quái* và *Cổ-quái-điêu-toàn* cùng tên yêu một xanh liền chạy đi lấy hai cái thừng rõ to đem lại, trói ghì Đại-thánh và Sa-tăng vào làm một, *Cửu-linh-nguyên-thánh* liền chỉ vào mặt Đại-thánh mà mắng rằng:

Mi bắt mất bảy đứa cháu của ta, ta bắt được bốn thằng trọc chúng bay và bốn cha con vua Ngọc-hoa, cũng đủ đền mạng cho lũ cháu ta. Quân bay, mỗi đứa đi kiếm một cái roi liễu thật to, cầm đánh vào đầu con hầu tinh này một chập, để báo thù cho cháu *Hoàng-sư* ta.

Tức thì ba con tiểu-yêu đều vâng lệnh, mỗi đứa đi bẻ một cái roi liễu, cầm đến giơ thẳng cánh mà vụt vào đầu Đại-thánh, nhưng đánh lắm mỏi tay, mỗi đứa gẫy đến mấy cái roi mà Đại-thánh vẫn cứ tươi cười không hề có đau đớn gì cả.

Ba tên vừa đánh vừa rằng:

Quái! cái đầu thằng này bằng đồng hay bằng sắt mà cứng rắn như thế này? Đánh lắm chỉ thấy sưng tay mình mà đầu nó chẳng thấy hằn vết gì cả.

Khi giời đã chiều tối, Cửu-linh-nguyên-thánh liền bảo ba tên tiểu-yêu rằng:

Thôi, hãy cho chúng bay nghỉ tay, châm đèn lên, cùng nhau đi ăn cơm, để ta đi vào *Cẩm-vân-oa* ngủ một giấc đã, ba chúng bay phải trông nom cho cẩn thận mới được đấy, để sáng mai lại đánh cho nó một trận nữa.

Ba tên tiểu-yêu liền đi ăn cơm, Cơm xong, chúng nó cầm đèn để gần vào chỗ hai người bị trói, lại cùng nhau cầm roi mà vụt vào đầu Đại-thánh, cứ chan chát như đập vào một cái mõ vậy. Chúng đánh mãi đã chán tay, và ngắc đêm đã khuya, liền cùng ngồi gục xuống mà ngủ.

Đại-thánh liền thừa cơ ấy, dùng phép độn thân, thu mình nhỏ lại, rút ra khỏi cái vòng thừng trói, thò vào tai lấy ngọn côn, cầm vụt một cái cho to ra, rồi chỉ vào ba tên tiểu-yêu mà nói rằng:

Những con nghiệt-súc này, chúng bay đánh vào đầu ta hàng mấy chục roi, bây giờ ta sẽ cho mỗi đứa một côn xem thế nào.

Đại-thánh nói rồi, giơ côn vụt cho mỗi con tiểu yêu một cái, tức thì đầu nát dừ ra như tương, rồi cầm đèn đến cởi trói cho Sa-tăng, bỗng nghe thấy tiếng Bát-giới kêu ồn lên rằng:

Kha kha ơi, chân tay tôi bị trói sưng u cả lên, sao kha kha chẳng đến cởi cho tôi trước đã.

Bát-giới kêu to quá, không ngờ động đến tai *Cửu linh nguyên-thánh*, *Cửu-linh-nguyên-thánh* liền ở trên giường chồm dậy, hầm hầm chạy ra mà nói rằng:

Đứa nào cởi trói cho chúng nó đấy?

Đại-thánh nghe tiếng, liền tắt phụt đèn đi, mặc kệ Sa-tăng và Bát-giới ở đó, cầm côn đánh phá cánh cửa chạy ra bên ngoài.

Cửu-linh-nguyên-thánh chạy ra đến nhà giữa, thấy tối đen như mực, không có đèn đuốc gì cả, gọi luôn đến hai ba tiếng chẳng thấy ai thưa, vội vàng đi lấy đèn cầm đến xem, bỗng dật nảy mình, là thấy ba tên tiểu yêu đều bị đánh chết nằm lăn ra đấy, máu me chảy lênh láng cả ở trên mặt đất, nhìn đến Đại-thánh và Sa-tăng không thấy đâu cả, hết hoảng cầm đèn chạy đi tìm, thì thấy Sa-tăng đứng nép vào dưới cái hành lang, liền du ngã lăn ra, rồi túm cổ lôi vào lại trói chặt như trước.

Xong rồi lại chạy ra xem, thấy mấy lần cửa đều bị phá tung cả ra, biết là Đại-thánh đã trốn chạy được rồi, đành bỏ không đuổi theo nữa, quay vào vội vàng sửa chữa các cửa lại, để cố giữ lấy sơn-động.

Lại nói chuyện Đại-thánh đã chạy trốn thoát được ra ngoài cửa động *Cửu-khúc-bàn-hoàn* rồi, cỡi mây bay thẳng về châu Ngọc-hoa, thấy các thần thổ địa thành hoàng đều đứng ở trên bờ thành đón tiếp.

Đại-thánh trông thấy liền thét hỏi rằng:

Làm sao các ngươi mãi đến đêm nay mới đến?

Các thành hoàng nói:

Lũ tiểu thần chúng tôi biết rằng Đại-thánh giáng hạ châu Ngọc-hoa, nhân có hiền-vương lưu ở lại, cho nên không dám đến yết kiến, nay thấy thánh-tăng và hiền-vương bị nạn, Đại-thánh thu phục yêu ma, cho nên chúng tôi phải đưa nhau đến lạy chào.

Đang lúc Đại-thánh quở mắng các thần, lại thấy các thần tướng *Yết đế*, *Đinh-giáp* áp giải một vị thần thổ-địa đến quì ở trước mặt mà thưa rằng:

Dạ đám thưa Đại-thánh, vị này là thần thổ-địa ở núi Trúc-tiết, biết rõ căn do con yêu-tinh ở đó, nên chúng tôi bắt giải đến đây, xin Đại-thánh cứ hỏi hẳn sẽ biết, để liệu cách xử trị và giải cứu cho thánh-tăng cùng hiền-vương được ra khỏi vòng tai nạn.

Đại-thánh liền thét hỏi rằng:

Căn do con yêu tinh ấy thế nào? Nói mau lên cho ta nghe.

Thổ-địa liền dập đầu mà nói rằng:

Con lão-yêu xuống ở núi *Trúc-tiết* đã hai ba năm nay. Cái động *Cửu-khúc-bàn hoàn* ấy nguyên là một cái tổ của sáu con sư-tử, từ khi có con lão yêu ấy đến, liền lạy nhận làm ông tổ. Con lão-yêu ấy nguyên là *con sư-tử chín đầu* gọi là Cửu-linh-nguyên-thánh, nếu muốn trừ tuyệt được nó thì phải đi lên cung *Đông-cực-diệu-nghiêm*, mời được chủ nhân của nó xuống, mới có thể bắt được, không thì đành chịu thôi.

Đại-thánh nghe nói, ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói rằng:

Cung *Đông-cực-diệu-nghiêm* là nơi của đức *Thái-ất-cứu-khổ-thiên-tôn* ở, ngài thường cỡi con sư-tử chín đầu, bây giờ nhà ngươi nói ta mới nhớ ra, vậy để ta phải đi ngay mới được.

Đại-thánh nói rồi, liền cho các thần lui, cỡi mây bay vụt đi, chừng độ giờ dần, đã đi đến ngoài cửa Đông-thiên, gặp ngay đức *Quảng-mục thiên-vương* đứng chắp tay ở bên đường mà hỏi rằng:

Đại-thánh ngài đi đâu thế?

Đại-thánh chắp tay chào lại mà hỏi rằng:

Dạ đám thưa ngài, chúng tôi đi đến cung D.ệu-nghiêm đây.

Thiên-vương nói:

Ngài sang Tây-phương đã gần đến nơi, lại còn đến đó làm gì nữa?

Đại-thánh nói:

Vì tôi đi qua châu Ngọc-hoa, vua châu ấy có lòng yêu mến, cho ba con lạy thầy anh em tôi làm thầy, để học tập võ nghệ, không ngờ bị một bọn sư-tử thành tinh, lấy trộm mất binh khí và bắt mất sư-phụ tôi, nay hỏi ra mới biết đức *Thái-ất-cứu-khổ-thiên-tôn* ở cung *Diệu nghiêm* là chủ nhân con lão-yêu trong bọn ấy, nên tôi muốn lên mời đức Thiên-tôn ngài xuống bắt giúp cho, để cứu lấy sư-phụ tôi ra.

Thiên-vương cười mà nói rằng:

Đó có lẽ ngài được làm sư-phụ người ta, nên mới nảy ra có đàn sư-tử ấy chứ gì.

Đại-thánh vui cười mà nói rằng:

Có lẽ thế chăng.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Aó bành tô đi mưa, không thấm nước « SALF ».
Có bán tại hiệu :

CHABOT

49 bis, Rue Paul Bert, Hanoi

Giá : 28$00

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cèdrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI .

Hanoi, hiệu Chassagne.

Haiphong, hiệu Breusmichs.

BÁN ĐỒ VẠN BẢO

Những đồ cầm ở Vạn-bảo thành phố Hanoi, trong vòng tháng hai tây 1927 mà không chuộc hay là không đổi vé thì sẽ bán đấu giá ngày thứ ba, mồng 7 tháng hai tây 1928 (*16 tháng giêng ta*) 8 giờ sáng.

Tiền giấy bút mà người mua phải trả, ngoại giá mua, là bốn phân (4°/.).

Sổ kê những đồ cầm đem bán sẽ để cho những người mua và những người có đồ cầm xem.

Quan Chủ Vạn-bảo.
BATSÈRE
2845

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi
3909

TRẦN-QUANG-MINH

Nhà Giồng Răng  Nhà Giồng Răng

199, HÀNG BÔNG-LỜ, HANOI

Thưa các quý-khách,

Nếu các ngài muốn giồng răng vàng, răng bạc, răng trắng, răng đen, nhỏ răng, vá răng, chữa xâu răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch-lạc, chữa lại cho đều, và các cụ già gẫy cả hàm làm toàn hai hàm răng khác, xin mời lại bản-hiệu, thì bản-hiệu cả quyết cam đoan rằng, các ngài sẽ vừa lòng đẹp ý về công-việc chắc-chắn sinh đẹp mà bản-hiệu làm hầu các ngài.

Kính-cáo
TRẦN-QUANG-MINH
OUVRIER DENTISTE
[illegible]

HIỆU TRỊNH-XUÂN-NGHĨA

1, Rue du Chanvre, Hanoi — Téléph n° 258

Mới sang mấy thứ hàng sau này bán lẻ và bán buôn, giá rất hời :

— Các thứ máy đánh lửa (briquets) bất-nhải và đá.
— Vải may màn tây (tulle moustiquaire).
— Cỏ tây nhồi đệm (crin végétal).
— Các thứ gương lắp vào auto (pare brise d'auto).
— Crochets X để treo các khung tranh ảnh và đĩa-cổ.

Etablissemen's ORPHÉE



0, Bd Amiral Courbet, Haiphong
Téléphone : n° 234
67, Rue Paul Bert, Hanoi
Téléphone : n° 619
DÉPOSITAIRES EXCLUSIFS de
PATHÉ ORIENT
pour le Tonkin

Hãy thử coi !!! Hãy thử coi !!! Bài hát mới. Của những người hát danh-tiếng ở Bắc-kỳ.

Những đĩa mà bản-hiệu mới lấy tiếng lần thứ nhất toàn là đĩa hát Cải-Lương, hát đủ các động : Bồn-mạc, xa-mạc, trống-quân, chèo thầm, hát cách, sa lệch, hát than, ngâm sông, nói sử, nói bỉ đầu, hát sắp rất hay.



Soạn giả :
NGUYỄN-ĐÌNH-NGHỊ

Bản-hiệu lại lấy tiếng cả đĩa hát tuồng Saigon mới rất lạ.

Hiệu Pathé mới chế ra thứ máy rất tốt và rất rẻ vừa chạy cả kim cương cũng kim sắt.

Nếu các ngài ở xa muốn cần xem mục-lục về máy hát đĩa hát, xin viết thơ về bản-hiệu xin gửi ngay.

Bản-hiệu có chữa đàn Piano, violon, mandoline, và máy hát tính giá hạ.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở *Quảng-đông* bên *Tàu*, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế-tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng-hảo hạng tại trên ngọn núi cao như liên-tâm, ô-long và thủy-tiên, vân vân, dùng cách hóa-học điều-chế, xa gần ai cũng biết tiếng.





Mới đây lại phát-minh một thứ trà liên-tâm nhỏ cánh, gọi là « SONG HỈ CHÍNH-THÁI DANH-TRÀ » cũng được nhiều qui-khách hoan-nghênh.

Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để qui-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm. Các chi-điếm của trà VINH-MẬU :

Nam-định : phố Khách, số 144. — Hà-nội : phố Hàng-ngang, số 25.
Hải-dương : phố Khách, số 14.

Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

... hai ông bà ông Hoàng-Phụ đều tạ-thế cả.

Cô Thiều-Hoa làm lễ tống-chung cha mẹ xong rồi, bỏ nhà đi tìm chùa nào là danh-lam để ở đấy tu-hành. Một hôm cô đi đến chùa Phúc-khánh, tại xã Song-quan, (bây giờ tức là xã Hiền-quan) huyện Tam-nông, phủ Thao-giang, về tỉnh Sơn-tây. Cô thấy phong-cảnh đẹp và dân cư trù, lấy làm đắc ý ; liền xin các cụ kỳ-lão trong làng cho đến ở chùa ấy. Các cụ kỳ-lão vui lòng nhận nhời ngay, cô vào ở chùa Phúc-khánh ngay từ đấy. Cô rất sùng mộ thành kính về việc thờ cúng, ngày hai buổi sớm tối tụng kinh niệm phật, ban đêm thì luyện-tập binh thư. Cô lại cầu kiếm để làm giàu cho nhà chùa và làm phúc cho những kẻ nghèo khó. Vì cô có lòng tâm như thế, nên dân gian ai ai cũng lấy làm kính ái lắm.

Cô qui tại chùa Phúc-khánh được mấy năm, sau nghe nói bà Trưng-Trắc khởi nghĩa ở Hát-giang để đánh Tô-Định là người nước Tàu sang làm Thái-thú quận Giao-chỉ. Cô lấy việc anh-hùng trung nghĩa ấy làm hâm-mộ vô cùng, liền đứng ra mộ ngay tại làng cô ở ấy, lấy 500 lực-sĩ, đem về Hát-giang vào hầu bà Trưng-Trắc, tình-nguyện đem quân đến giúp bà dẹp giặc. Bà Trưng-Trắc, lấy làm bằng lòng lắm, liền ban khen và cảm tạ hoàng-thiên giúp bà một sự dị-thường như vậy. Bà phong cho cô làm Đông-cung tướng-quân và sai cùng chư-tướng đi đánh giặc. Tô-Định bại trận tẩu thoát đi mất.

Vậy bà Trưng-Trắc lấy được kinh-đô và lên làm vua. Vua liền thiết yến khải-hoàn và khao thưởng chư tướng. Khi vua hỏi đến nữ-tướng Thiều-hoa, thì nữ tướng quì tâu mà tâu rằng : « Hạ thần vốn là một người con gái đi tu mà thôi : Vậy những sự chức trọng quyền-cao nào có ích gì cho hạ-thần đâu ? Nếu Bệ-hạ nghĩ đến công lao mà ân-thưởng cho hạ-thần, thì xin Bệ-hạ gia-ân cho hạ-thần được thực-ấp một xã cho hạ-thần ở là đủ. » Vua thuận cho ngay, lại gia-ban cho một trăm cân vàng và bốn mươi tấm vóc điều thêu nữa. Nữ-tướng Thiều-Hoa lạy tạ vua rồi giở về xã Hiền-song. Sau bà Thiều-Hoa đi táng phần mộ song-thân ở cạnh chùa Phúc-khánh, làm một toà từ-đường ở đấy, và lại để ruộng cho dân phụng-sự hương hỏa thiên-thu. Bà lại làm lại ngôi chùa rất đẹp và kính dâng năm mươi cân vàng để làm của công dân.

Sau khi đã hoàn-toàn các việc ân-nghĩa ấy rồi, có một hôm, bà đi chơi ra khỏi làng, trông thấy ở đằng sau nhà có một thửa ruộng hình con rùa và một cái ấn, bà lấy làm ưng ý, liền đọc mấy câu thần chú, tự nhiên một cơn dông phát ra một cách rất dữ dội khiến cho các bộ thủy phải chạy cả. Đến khi tạnh mưa, dân sự trong làng đến thăm bà, thì thấy đã thác ở khu ruộng hình con rùa ấy và mối đã xông đắp lên thành mộ rồi. Dân sở tại đem sự tích tâu vào Bộ. Vua Trưng-Vương liền hạ lệnh cho xã Hiền-quan lập một ngôi đền phụng-sự bà và phong cho bà làm chức Phụ-Vương Công-Chúa.

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Pharmacie Commerciale du Nord - Annam

E GILLET, Pharmacien, Vinh



Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

MAO-SENG

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
Giây nói số 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách ... quí-khách ... dùng, xin mời chiếu cố

[illegible] kính cáo

THUỐC SIROP NOFAL

Thuốc SIROP NOFAL làm toàn bằng chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tính chữa bệnh rất thần-hiệu và dùng vào hạng thuốc tốt thứ nhất để trị các bệnh như là :

HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN

và tóm lại là hết thảy các chứng bệnh về khi-quản.

ĐIỀU-ĐỘ UỐNG : *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*

Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.

Bán tại hiệu Bào-chế :

CHASSAGNE

Ông LAFON và LACAZE

Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp

59, phố Paul Bert, Hanoi

GIÂY NÓI SỐ 96

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :	
Thượng hảo hạng	75$00
Hạng đi đường xa B.	68.00
Hạng đi đường xa A.	66.00
XE-ĐẠP ALCYON	
Thượng hảo hạng	72.00
Hạng đi chơi	66.00
Hạng đi đường xa	54.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	50.00

3086

GARAGE AVIAT
Arrivage de FIAT
7230

HIỆU THUỐC CHASSAGNE

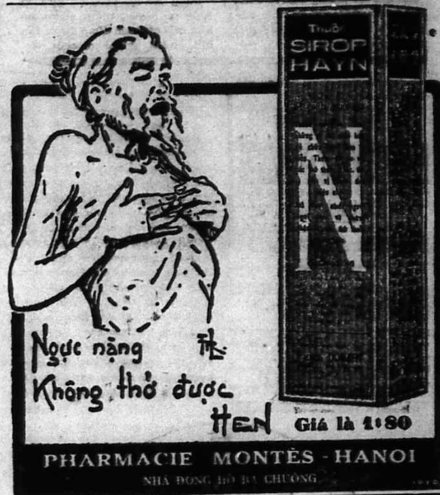
59, Phố Tràng-Tiền

Nhân dịp tết bản-hiệu có bán những nước-hoa thượng-hạng hiệu Gelé Frères :

Như là :

CE QUE FEMME VEUT, POUR ÊTRE AIMÉ,

Mỗi chai chỉ bán có. . . . . . 2$50



CHỈ MỘT THỨ

RƯỢU BỔ 33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai : 2$10

Bán tại hiệu CHASSAGNE

59, Phố Tràng-Tiền

HANOI

QUÀ BIẾU TẾT

Bắt đầu từ 10 Janvier cho đến 10 Février 1928, cũng như mọi năm — mà năm nay lại chọn nhiều thứ quà biếu hơn — Vậy qui khách mua hàng trả tiền ngay, cùng qui-khách ở xa gởi giấy về mua hàng có đính theo sẵn mandat, thì bản-hiệu sẽ xin tùy số mua nhiều ít mà kính biếu các thứ quà. Phàm qui khách nào mua hàng từ **hai đồng bạc** *trở lên đều được quà biếu cả : như nước hoa, dao cạo, bút máy, kính, các thứ rượu mùi, dao con, các đồ nữ-trang, vân vân.....*

Tự xưa đến nay không bao giờ có tặng quà tết hậu như vậy

Cẩn bạch
Hiệu Bào-chế CHASSAGNE
Rue Paul Bert, Hanoi

Hai số báo 3243 và 3246 ra ngày 11 và 14-1-28 đã có in rõ-ràng các thứ quà biếu



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie
3027



Xà-phòng Cadum

Một thứ xà-phòng tinh hảo mà không có chất rát da như xà-phòng Cadum rất cần để giữ vệ-sinh cho ngoài da.

Dùng nó lại còn lợi nữa vì rằng nó không thấm nước, nó khô mãi cho nên dùng được đến hết, không phí phạm chút nào.

Chữa bệnh sốt cách nhất

SỐT RÉT NGÃ NƯỚC

không gì bằng

QUINOFORME

là thuốc tiêm, thuốc viên hay thuốc hoàn *Chế theo khoa-học và đã thông dụng ở các thuộc-địa pháp.*

Có bán ở khắp các hiệu thuốc tây.
H. LACROIX, 37, Rue Pajol, PARIS (18e)

Bệnh Giang-mai NÊN CHỮA BẰNG thuốc viên

COMPRIMÉS DE GIBERT

Là thuốc kiến hiệu, chắc chắn, kín đáo, tiện lợi dầu bận công việc, khi đi đường cũng vẫn uống được

Hơn cả thuốc tiêm 914

MƯỜI HAI NĂM DANH TIẾNG

Có nhiều nhà lương-y ca tụng

Muốn được thuốc thực hiệu thì phải nhận kỹ tên hiệu nhà chế-tạo là **J. GIBERT**, bào-chế đệ nhất hạng

19, Rue d'Aubagne, MARSEILLE

Ở Hanoi (Bắc-kỳ) có bán tại các hiệu thuốc.

TAM TĨNH Y QUÁN

PHỐ HÀNG GHẾ GỤ N° 16, NAMDINH

Bản hiệu chuyên nghề làm thuốc đã lâu năm chữa đủ các bịnh đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con, dù bịnh cực nguy cực trọng đã lâu, số sống phúc còn chữa cũng được hồi sinh khỏi tử người giàu có lấy phải giả người nghèo cũng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Thuốc các thứ bịnh mỗi hộp 1p00 thuốc cao 1p50 lậu và giang mai rất nọc không lớn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1p00, thuốc cai nha phiến ngài nào ăn nặng đã lâu nồng cũng khỏi, uống vào người khỏe và đi làm được, hạng nhất 3p00 hạng nhì 2p00 hạng ba 1p00. Các tỉnh ở xa viết thơ về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc lời ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài nào mandat trước xin đề cho

M. Trần-đắc-Sử dit Tam-Tĩnh à Namdinh



Petits ou grands, LA GAITÉ, C'EST LA SANTÉ

POUR RIRE CE SOIR chez vous votre journée finie POUR RIRE DEMAIN avec vos amis POUR RIRE TOUJOURS désormais n'importe où vous serez

DEMANDEZ AUX ETABTS **RECORDURIRE**

9, Boulevard St-Martin PARIS (3e) Téléph. : Archives 44-97, (Mon de Confiance) leur NOUVEAU et SPLENDIDE ALBUM ILLUSTRÉ 1928, 200 pages grand format 1.200 gravures comiques ENCYCLOPEDIE DE FOU RIRE, UNIQUE AU MONDE *Farces nouvelles incomparables, Objets truqués pour noces et dîners, Surprises épatantes déchaînant l'hilarité, Attrappes sensationnelles inédites, Chansons, Monologues, Mystifications inoffensives de société, petits Trucs aussi simples qu'intrigants, Appareils de prestidigitation bon marché pour Amateurs,* CURIOSITÉS DROLES PAR MILLIERS. *Propos joyeux donnant partout l'esprit d'à-propos,* POUR APPRENDRE SEUL TOUTES LES DANSES *Rayon spécial* D'HYPNOTISME, *de* MAGNETISME, *de* HAUTE MAGIE, *Cotillon, Bigotphones Musique Harmonicas,* SECRETS POUR REUSSIR EN TOUT, *Pouvoir de la Volonté Timidité Tours de cartes et d'illusion, etc. etc.*

Ce nouvel Album, le plus important du Monde vous assurera des milliers d'heures joyeuses et peut être mis entre toutes les mains. Il est envoyé par retour du courrier sur demande accompagnée de 2 fr seulement en timbres français ou mandat. Bien demander le Nouvel Album n° 35

GRANDS MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI



JAZ

RÉVEIL DE PRÉCISION

MODÈLE DÉPOSÉ BREVETÉ S.G.D.G.

BREVETÉ: ÉTATS-UNIS ANGLETERRE, SUISSE, ETC.

séduit par l'élégance de ses contours

Hạ giá :	Mặt trắng	Mặt có chất dạ-quang
	40 frs.	50 frs.

RƯỢU TẾT

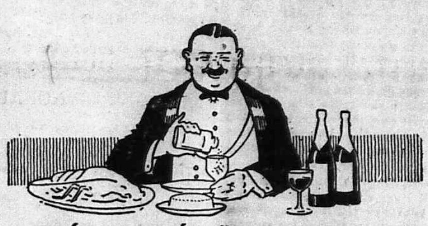
Ngoài các thứ rượu Liqueurs chính-hiệu MARIE BRIZARD, như:

Cacao Chouao Marie Brizard
Anisette superfine Marie Brizard
Cherry Brandy Marie Brizard, vân vân..

Sở L'U. C. I. A. lại hiến các ngài những thứ rượu uống ngày Tết rất lịch-sự:

Fraisia Cusenier (*Rượu dâu*)
La Pruna Dolfi (*Rượu mận*)
La Fraise des Bois de Dolfi (*Rượu dâu*)
Kirach Thomann
Quinquina Labussière (*Hiệu Con voi*)
Damiani { *Vin du cap corse* / *au Quinquina* (Vraie marque)
Cognac Otard Dupuy
Grand Marnier cordon jaune } *Phất thủ ngâm*
Grand Marnier cordon rouge } *rượu sâm banh*

Bán buôn tại sở L'U.C.I.A. Đại-lý độc quyền;
Mua lẻ các hiệu ta, hiệu khách, có cả.



CÁI THÚ ĂN NGON.

Tạo-hóa khôn-khéo sinh ra ăn uống là một cái vui, chứ không phải là một cái nạn. Tạo-hóa sinh ra người ta có cái cảm-giác biết đói, sinh ra cái lưỡi, và cái mồm có cái vị-giác quý-hóa. Vì vậy ăn uống thực là một cái thú. Nhưng trong mình phải không có tật-bệnh làm ngăn-trở bộ tiêu-hóa mới được. May thay có thứ thuốc:

Charbon de Belloc



thì các bệnh về bộ tiêu-hóa, bệnh gì cũng trị được. Những bệnh mất ngon cơm, các bệnh đau dạ-dầy, đau ruột, các bệnh khó tiêu, nhức đầu, các bệnh đầy, đói-ể, các bệnh đi rửa, cũng là bệnh táo, dùng thuốc này rất công-hiệu. Vì vậy thuốc này được hội Hàm-lâm Y-học rất khen ngợi. Dùng thuốc ấy nguyên chất bột, hay chế thành bánh, thời thuốc liền hút những hơi độc trong cơ-thể, và làm cho dạ-dầy, và ruột tiêu-hóa được như thường.

Bán buôn tại: Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris

CÓ BÁN Ở TẤT CẢ CÁC HIỆU BÀO-CHẾ.

Thuốc HÉMOGLOBINE BYLA



Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP
MẠNH MẼ
BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA

26, Avenue de l'Observatoire. — PARIS (France)

Bệnh đến sồng sộc

Bệnh đi nhanh lắm, nếu ta chễ nải, không chịu coi sóc đến thân thể thì khác nào như ta đi đón bệnh về. Thực vậy bệnh lớn là tích những bệnh nhỏ, những chứng khó chịu tầm thường. Nếu lúc ấy dùng ngay thứ thuốc ai nấy đã biết tiếng như thuốc Pilules Pink, thì tránh khỏi được các bệnh nặng.

Làm sao cho máu thay đổi luôn và bao giờ cũng sung túc, bổ cho tinh thần, làm cho tiêu-hóa được đều hòa, bổ cho toàn thể, đó là các đặc tính của thuốc Pilules Pink, ai đã dùng qua cũng phải phục.

Cô Charlotte Blanchard ở Marmande có viết thư rằng: « Tôi viết thơ này để thưa với ngài biết rằng tôi dùng Pilules Pink thực là được công-hiệu. Đã lâu nay tôi nhức đầu và đau dạ dầy và càng ngày, càng yếu đi đến nỗi không làm gì được nữa. Tôi chỉ uống Pilules Pink mà các chứng bệnh tiêu tán hết, nay lại khỏe mạnh như thường. »

Pilules Pink là thuốc thần hiệu để chữa bệnh suy huyết, xanh xao, suy não (háo người) thiếu lực, đau dạ dầy, nhức đầu, kinh nguyệt thất thường, các bệnh của trẻ con đang nhớn, đàn bà đứng tuổi và hết kinh.

• Bán ở khắp các hiệu thuốc.



Bệnh hen

Dùng thuốc mốt và quyển một thì chóng nở và chóng muối. **ESPIC**

2fr50 một hộp. Bán tại tất cả các hàng bào-chế và tại phố St-Lazare, số 20, Paris. Nên nhận chữ ký J. ESPIC ở trên điếu thuốc.



CỨ MỖI NGÀY lại uống **MỘT VIÊN THUỐC HOÀN** CỦA ÔNG

Lương-y DEHAUT

uống trước khi dùng cơm, thì **CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN**

và ngăn ngừa các chứng bịnh nguy hiểm bởi tại huyết hư hay là ăn không tiêu mà sanh ra.

Thuốc hoàn này trị các chứng bịnh:

NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU, NẶNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT, KHÔNG THƯ THỚI.

BÁN TẠI: Nhà ông Lương-y DEHAUT, 147, Faubg. St-Denis Paris, cũng khắp trong mấy tiệm thuốc.

KHÔNG NGỦ ĐƯỢC

Thực là hại cho đường thể c...
và đường đức tính;
Thực là hại cho sức khỏe
Thực là ngăn ngủi ngày g...



Đức ngủ đã qua ... không còn kéo ... được nữa.

Thuốc **NEURINASE** làm cho ngủ ngo...

Thuốc này rất cần dùng cho các ... nóng.

Ở các hàng bào-c... to đều có bán cả.

Neurinase

6045

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ. . . . . Một litre:* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ÉLIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . . . Một chai:* **1,50**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927 : » **85.500.000**

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ :

Chánh trị-sự :	M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam ;
Phó trị-sự :	M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris ;
Tổng quản-lý chủ-nhiệm :	M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Chánh quán tại : 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHỈ ĐIẾM CÁC NƠI :

BÊN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Noumea
Hankeou	Haiphong	Papeete
Hongkong	Hanoi	Pondichéry
Mengtzeu	Namdinh	Singapore
Pékin	Pnompenh	
Shanghai	Saigon	
Tientsin	Tourane	
Yunnanfou	Vinh	

Phóng sự khắp cả toàn cầu

Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng — đổi chác tiền bạc — Mua bán quốc-thải — Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Điệm-Lưu-Tin-Diện : INDOCHINE

GIÂY NÓI : Hanoi Số 497.
Haiphong 26.
Namdinh 90.

Luận